

THƯ VIỆN

TK

59

HUYỆN GIA LÂM



Người tốt
Việc tốt

1998

Chịu trách nhiệm xuất bản:

HUYỆN ỦY - HĐND - UBND HUYỆN GIA LÂM

Biên soạn:

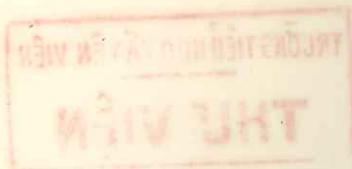
BAN TUYÊN GIÁO HUYỆN ỦY GIA LÂM
ĐÀI PHÁT THANH HUYỆN GIA LÂM

Phụ trách biên tập:

NGUYỄN ĐỨC HÌNH

Nhóm biên tập:

NGUYỄN ĐỨC HÌNH
ĐỖ VĂN THỊNH
NGUYỄN MẬU VỤ
NGUYỄN TUẤN SỬU



LỜI NÓI ĐẦU

Năm qua phong trào thi đua, phong trào "người tốt việc tốt" của huyện Gia Lâm tiếp tục được đẩy mạnh đã góp phần quan trọng và trở thành một trong những động lực thúc đẩy kinh tế xã hội của huyện phát triển.

Nhân kỷ niệm 53 năm ngày quốc khánh 2/9, kỷ niệm 44 năm ngày giải phóng thủ đô (10/10/1954 - 10/10/1998). Huyện uỷ HĐND - UBND huyện Gia Lâm trân trọng giới thiệu sách "Người tốt việc tốt" tập IV với hơn 30 gương đại diện cho hàng nghìn gương "Người tốt việc tốt" đang lao động, học tập, công tác trên mọi lĩnh vực thuộc các ngành, các địa phương, đơn vị trong huyện.

Huyện uỷ - HĐND - UBND tin tưởng rằng phong trào "Người tốt việc tốt" tiếp tục được đẩy mạnh và ngày càng có nhiều gương "người tốt việc tốt" tiêu biểu cho phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá", phong

trào thi đua yêu nước "Tất cả vì mục tiêu dân giàu nước mạnh, xã hội công bằng, văn minh".

Với yêu cầu khẩn trương, kịp thời phục vụ bạn đọc, trong biên tập không tránh khỏi thiếu sót. Huyện uỷ - HĐND - UBND huyện mong được sự đóng góp của bạn đọc để những năm sau sách "Người tốt việc tốt" của huyện Gia Lâm càng phong phú hơn về nội dung và chất lượng tốt hơn.

Huyện uỷ - HĐND - UBND
Huyện Gia Lâm

LUÔN PHẤN ĐẤU VÌ SỰ LỚN MẠNH CỦA CÔNG TY

Nhờ năng động trong tìm kiếm bạn hàng và không ngừng nâng cao chất lượng, đổi mới mẫu mã sản phẩm, nên công ty May 10 ngày càng đứng vững trong cơ chế thị trường và khẳng định vị trí con chim đầu đàn của ngành dệt may Việt nam. Công ty đã được Nhà nước tặng thưởng huân chương độc lập hạng 3, hạng 2 và nhiều phần thưởng cao quý khác. Trong thành tích chung đó có phần đóng góp không nhỏ của Phó tổng giám đốc Nguyễn Văn Hữu.

Sinh ra và lớn lên trong gia đình có nghề may truyền thống. Năm 1962, sau khi học xong PTTH anh Hữu xin vào xí nghiệp May 10 làm công nhân.

Tuy nhà xa xí nghiệp, nhưng lòng yêu thích nghề may đã giúp anh Hữu vượt qua tất cả. Không ngừng học hỏi nâng cao kiến thức văn hoá và trình độ chuyên môn, chấp hành tốt các qui trình, qui phạm tiêu chuẩn kỹ thuật cùng với tìm tòi cải tiến thao tác trên máy may công

nghiệp anh Hữu luôn hoàn thành và vượt định mức được giao với chất lượng tốt.

Không những lao động sản xuất đạt năng suất - chất lượng cao, Anh còn tích cực tham gia các hoạt động đoàn thể và là một trong những đoàn viên năng nổ của Công đoàn, cán bộ đoàn có năng lực của xí nghiệp.

Lòng yêu nghề, gắn bó với xí nghiệp đã giúp anh ngày một trưởng thành. Từ một công nhân, anh được đề bạt làm tổ trưởng sản xuất, rồi phó quản đốc, quản đốc phân xưởng và được Đảng bộ tín nhiệm bầu là phó bí thư, rồi bí thư Đảng uỷ. Năm 1992 khi xí nghiệp chuyển thành công ty anh được đề bạt là giám đốc điều hành, từ tháng 4/1994 đến nay, anh là phó tổng giám đốc công ty May 10.

Điều khiến cán bộ - công nhân công ty May 10 kính trọng yêu mến anh đó là đức tính giản dị, gần gũi với công nhân lao động. Khi còn là tổ trưởng sản xuất hay ở cương vị phó tổng giám đốc: yếu tố "con người" luôn được anh đặt lên vị trí hàng đầu. Anh đã tham mưu với tổng giám đốc cải thiện điều kiện làm việc và từng bước nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho công nhân như xây dựng nhà xưởng khang trang, tổ

chức ăn giữa ca và hạn chế đến mức thấp nhất làm việc ca 3. Công ty còn xây dựng trường mầm non, phòng khám chữa bệnh, sân thể thao, bể cá, vườn cây xanh, tạo cảnh quan đẹp, môi trường sống trong lành.

Với công ty May 10: Việc làm luôn là mối quan tâm cập nhật của những người lãnh đạo. Để nâng cao uy tín chiếm lĩnh thị trường trong nước và mở rộng bàn hàng ra thị trường thế giới, đi đôi với việc sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, bố trí dây truyền sản xuất hợp lý công ty đã mở trường đào tạo nghề cho người lao động và nâng cao tay nghề cho công nhân, tiếp tục đầu tư vốn lắp đặt dây chuyền sản xuất hiện đại. Cán bộ - công nhân viên chức luôn phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, thực hiện quy trình công nghệ phù hợp với mặt hàng chủ lực. Do vậy sản phẩm của công ty không những chiếm lĩnh được thị trường trong nước mà còn được mở rộng sang khối EU; Công ty luôn đảm bảo đủ việc làm và nâng cao thu nhập bình quân 1 công nhân từ 280.000 đ 1 tháng năm 1992 lên 1.200.000đ 1 tháng năm 1997. 5 tháng đầu năm nay mặc dù thị trường tiêu thụ có nhiều tiến bộ song công ty vẫn lo đủ việc làm cho 4500 công nhân với thu nhập bình quân 1.100.000đ/1 người/ 1 tháng.

Trước thực tế nhiều địa phương lao động dư thừa nhiều, anh Hữu đã đề xuất ý kiến với tổng công ty cho mở rộng hợp tác trong nước. Tới nay công ty đã mở được 6 xí nghiệp may liên doanh ở Nam Định, Thái Bình, Hải Phòng, và Gia Lâm (Hà Nội), giải quyết việc làm và thu nhập ổn định cho 1800 lao động; góp phần giải quyết vấn đề bức xúc hiện nay là việc làm cho người lao động.

Ghi nhận sự đóng góp của anh với công ty và các hoạt động xã hội, từ thiện, Thành đoàn Hà nội, LĐLĐ thành phố, Tổng LĐLĐ Việt nam, UBND thành phố và Bộ công nghiệp đã tặng anh nhiều bằng khen.

Là người giản dị, khiêm tốn nên anh Hữu cho rằng những thành tích đó là của cán bộ - công nhân viên chức trong công ty, anh chỉ là người đại diện đón nhận.

Hạnh phúc nhất với anh là tìm được niềm vui trong công việc, được bạn bè tin yêu, công nhân quý trọng - một điều tưởng như đơn giản nhưng dễ mấy ai có được như anh Hữu - phó tổng giám đốc công ty May 10.

MỘT NÔNG DÂN LÀM KINH TẾ GIỎI

Trong phong trào thi đua lao động giỏi làm giàu chính đáng ở xã Thạch Bàn, xuất hiện nhiều gương nông dân vừa làm kinh tế giỏi, vừa tích cực công tác xã hội. Một trong những tấm gương điển hình là bác Nguyễn Trung Phụng 54 tuổi ở thôn Ngọc Trì.

Gần bó 20 năm với tổ chức hội là hội viên, chi hội trưởng nông dân hay chủ tịch hội nông dân xã, bác Phụng luôn hết mình với phong trào hội, cùng tập thể BCH tổ chức nhiều hoạt động thiết thực chăm lo và bảo vệ quyền lợi chính đáng cho hội viên. Là người có kinh nghiệm thâm canh cây trồng, bác Phụng đã trực tiếp phổ biến kiến thức và kinh nghiệm sản xuất tới đông đảo nông dân trong chi hội, giúp các hộ gia đình nắm vững chương trình phòng trừ dịch hại tổng hợp (IBM). Đồng thời giúp đỡ hội viên khó khăn về giống, vốn làm kinh tế.

Chỉ tính riêng năm 1997, bác đã cho hội viên vay không lãi 225 kg thóc giống C_{70} và CR_{203} . Ngoài ra còn giúp hội viên khó khăn lương thực lúc giáp vù. Gắn bó với phong trào, năm 1997 bác đã được TW hội nông dân Việt Nam tặng huy chương vì giai cấp nông dân Việt Nam.

Với hội viên, bác Phụng là một cán bộ chân tình, còn với gia đình bác là người chồng, người cha sống đầy trách nhiệm và mẫu mực.

Với cương vị là người chủ gia đình, bác đã tìm hướng làm kinh tế phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh của gia đình đó là làm ruộng - làm đậu phụ và phát triển chăn nuôi.

Về làm ruộng, gia đình bác được giao 8,5 sào để thâm canh cây trồng: gồm 7 sào chuyên lúa và 1,5 sào chuyên màu.

Trong sản xuất nông nghiệp, yếu tố giống tốt được gia đình bác đặc biệt coi trọng. Các giống TBKT như lúa C_{70} , X_{21} , ngô lai P_{11} , $ĐK_{888}$, đỗ tương DT_{84} được gia đình tiếp cận nhanh và đưa vào sản xuất đại trà.

Đưa giống TBKT vào thâm canh, đi đôi với thực hiện nghiêm túc chế độ chăm bón, phòng trừ sâu bệnh kịp thời, nên năng xuất cây trồng của gia đình thường đạt. Lúa từ 180 đến 200 kg/s, ngô 150 - 220 kg/s, đỗ tương 60-100 kg/s. Trung bình một năm gia đình bác thu hoạch 3000 kg lương thực.

Phát huy nội lực, đồng thời tận dụng triệt để sản phẩm từ trồng trọt, gia đình bác mở nghề làm đậu phụ. Mỗi ngày gia đình bác xay từ 15-20 kg đỗ tương. Do đậu của gia đình ngon- giá cả lại phải chăng, nên ngày càng có nhiều khách đến đặt hàng trước, 100% sản phẩm đều được tiêu thụ hết tại gia đình. Do vậy nghề làm đậu của gia đình bác không những được bảo toàn mà còn có bước phát triển khá. Mỗi tháng trừ chi phí gia đình thu lãi 500.000đ, chưa kể lượng bã khá lớn để phát triển đàn lợn thịt.

Tận dụng phụ phẩm từ trồng trọt và nghề làm đậu, mỗi lứa gia đình nuôi từ 3-4 con lợn thịt. Mỗi năm gia đình xuất bán ra thị trường

1000 - 1200 kg thịt lợn doanh thu từ 10 - 12 triệu đồng.

Tích cực phát triển kinh tế theo thế mạnh của gia đình mỗi năm gia đình bác Phụng có thu nhập từ 20 - 25 triệu đồng. Nhờ đó đời sống gia đình được cải thiện rõ nét, các con của Bác được ăn học đến nơi đến chốn. Nay con lớn đang làm tại công ty điện tử Hanel, cháu thứ hai đang học nghề tại công ty May 10, còn con út đang học năm cuối trường PTTH. Dù bận làm kinh tế nhưng bác Phụng vẫn giành thời gian thoả đáng gần gũi chỉ bảo các con học làm người. Chính vì vậy các con bác đều ngoan, ngoài giờ học, giờ làm việc ở công ty đã giúp bố mẹ rất nhiều trong công việc gia đình, góp phần nhỏ tạo nên cuộc sống khá giả - đầm ấm hạnh phúc của gia đình.



CÔ GIÁO PHẠM THỊ MINH HỒNG

GIÁO VIÊN DẠY GIỎI CẤP THÀNH PHỐ

Tập thể cán bộ giáo viên trường THCS xã Yên Thường đều quý trọng Phạm Thị Minh Hồng bởi cô là một giáo viên trẻ nhưng có sức vươn lên mạnh mẽ. Năm nay Hồng mới 30 tuổi đời, 8 năm tuổi nghề, nhưng cô đã có nhiều kinh nghiệm quý của người giáo viên. Chính vì vậy, năm học 1997 - 1998 vừa qua, cô giành giải 3 môn Lịch Sử trong hội thi giáo viên dạy giỏi cấp Thành phố.

Hồng là con út của một gia đình công nhân đã nghỉ hưu ở khu tập thể công ty diêm Thống Nhất. Khi học PTTH Hồng ước mơ được làm một nhà giáo cô thi vào Cao đẳng Sư phạm sau 3 năm học tập tốt nghiệp ra trường được phân công về trường cấp 1,2 Yên Thường (nay là trường THCS Yên Thường). Vừa làm việc, vừa học hỏi Hồng đã có kinh nghiệm chuyển các bài lịch sử thành bài giảng truyền cảm, học sinh dễ

nhớ. Với uy tín của mình, cô được phân công giảng dạy các lớp cuối cấp, chuẩn bị cho học sinh thi tốt nghiệp.

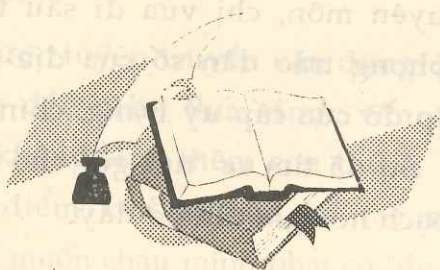
Để giảng dạy tốt môn Lịch sử Hồng chịu khó sưu tầm tài liệu trên sách báo, qua ti vi, đi thăm viện bảo tàng, dự giờ ở các trường để nghiên cứu đổi mới phương pháp giảng dạy. Trước đây, cô áp dụng phương pháp giáo viên giảng, học sinh nghe. Hiện nay, cô áp dụng phương pháp: giáo viên là người hướng dẫn, gợi mở, học sinh tự xây dựng bài, rút ra bài học qua từng bài giảng, từng sự kiện lịch sử. Mặt khác trong quá trình giảng dạy, cô thường dùng các giáo cụ trực quan sinh động cho từng bài giảng để học sinh dễ tái hiện lịch sử. Trong kỳ chuẩn bị thi giáo viên dạy giỏi, cô đã đến bảo tàng lịch sử để nghiên cứu, được nhà trường giúp cho một cuốn băng video về Quốc Tử Giám, và kỳ công làm một số giáo cụ như: cọc nhọn bịt sắt trên sông Bạch Đằng ... nhằm làm cho bài giảng thêm sinh động.

Qua các vòng thi cấp trường, cấp huyện Hồng được chọn là giáo viên tiêu biểu của

huyện đi dự thi cấp thành phố. Bằng phương pháp giảng phù hợp, bằng giọng truyền cảm giờ dạy của cô được ban giám khảo đánh giá là một trong những tiết dạy xuất sắc và đạt giải 3 hội thi giáo viên dạy giỏi cấp Thành phố.

Ngoài giảng dạy môn Lịch sử Hồng còn theo học lớp sư phạm ngoại ngữ và tham gia giảng dạy ngoại ngữ cho học sinh trong trường.

Thành công bước đầu đã để lại trong cô Phạm Thị Minh Hồng "ngọn lửa" nhiệt tình, cô luôn phấn đấu mỗi bài giảng đều để lại ấn tượng sâu sắc trong học sinh. Với nỗ lực của bản thân và sự giúp đỡ nhiệt tình của đồng nghiệp, tin rằng Hồng sẽ còn tiến xa hơn, đóng góp nhiều hơn cho sự nghiệp trồng người của huyện.



NGUYỄN THỊ CẢNH - NGƯỜI CÁN BỘ CHUYÊN TRÁCH DÂN SỐ GIỎI

Tốt nghiệp trường trung học y tế Hoàng Liên Sơn, nữ hộ sinh Nguyễn Thị Cảnh về làm công tác dân số ở tỉnh Yên Bái. 12 năm tham gia công tác ở đây là 12 năm học hỏi tích lũy kinh nghiệm và vươn lên không ngừng của chị. Đầu năm 1982, chị về nhận công tác tại trạm y tế xã Phù Đồng và kiêm nhiệm công tác dân số của địa phương.

Với số dân trên 11 ngàn người, Phù Đồng là xã đông dân nhất nhì trong huyện. Đội ngũ làm công tác dân số còn nhiều bất cập. Vừa làm tốt công tác chuyên môn, chị vừa đi sâu tìm hiểu thực trạng phong trào dân số của địa phương. Được sự giúp đỡ của cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương, chị đã tìm ra "nút gở" cho công tác dân số kế hoạch hoá gia đình ở đây.

"Nút gở" ở Phù Đổng chính là tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên, sau đó mới đến đẻ dầy, đẻ sớm. Chính vì nhận thức được vấn đề này nên chị đã tham mưu với cấp uỷ, chính quyền địa phương, các ban ngành đoàn thể, các cụm dân cư phối hợp tuyên truyền để mọi người nhận thức rõ hơn tầm quan trọng của công tác dân số tạo chuyển biến ban đầu. Mưa dầm thấm sâu, chị cùng các cộng tác viên dân số lặn lội như những con ong cần mẫn, không kể sớm tối đi đến từng nhà vận động nhân dân đẻ ít, đẻ thưa để đảm bảo cuộc sống và hạnh phúc gia đình. Trong đó đặc biệt đi sâu vận động các đối tượng đã sinh 2 con, nhất là sinh con một bề để tuyên truyền, giải thích, thuyết phục dừng lại ở 2 con để nuôi dạy cho tốt.

Khi được tuyên truyền vận động, hầu hết các đối tượng đều nhận thức được vấn đề, nhất trí dừng lại không sinh thêm con thứ 3. Tuy nhiên, do quan điểm xưa cũ của bố mẹ một số đối tượng vẫn muốn cháu mình phải có "đủ nếp đủ tẻ."

nên việc vận động lại phụ thuộc nhiều vào vận động bố mẹ đối tượng.

Để giải quyết khó khăn trên, chị đã cùng các cộng tác viên dân số đến từng gia đình tìm hiểu hoàn cảnh cụ thể để áp dụng các biện pháp vận động, tuyên truyền giải thích phù hợp. Nhiều trường hợp phải tổ chức vận động riêng bố mẹ đối tượng rồi đến bản thân đối tượng mới giành được kết quả.

Với kinh nghiệm sẵn có cộng với tinh thần kiên trì, nhẫn nại và nhiệt tình, năng nổ, chị đã góp phần thực hiện tốt công tác dân số kế hoạch hoá gia đình của địa phương. Năm 1992, tỷ lệ sinh của xã là 22,3%, tỷ lệ sinh con thứ 3 là 13% thì năm 1997 tỷ lệ sinh giảm còn 16.29%, tỷ lệ sinh con thứ 3 là 9.9%. hai năm (1996 - 1997), toàn xã có 70 cặp vợ chồng được khen thưởng theo QĐ 1154 của thành phố, đứng thứ nhất các xã, thị trấn của huyện về số cặp vợ chồng được khen thưởng.

Chỉ tính riêng 5 tháng đầu năm 1998, Phù Đổng đã có 1462 người tham dự chiến dịch truyền thông lồng ghép dịch vụ KHHGD. 20 người thực hiện đình sản, tăng 400 % so với cả năm 1997. Với những kết quả đáng khích lệ trên Phù Đổng phấn đấu hạ tỷ lệ sinh năm 1998 xuống còn 14,61%, tỷ lệ sinh con thứ 3 còn 6,1%.

Chị Nguyễn Thị Cảnh tâm sự: với chị, công tác truyền thông dân số là niềm vui và kết quả công tác dân số đạt được trong những năm gần đây là động lực thúc đẩy chị làm việc ngày một tốt hơn.

Ngày đêm lẫn lộn với phong trào, tổng cộng lương và phụ cấp chưa đầy 500 ngàn đồng với cả hai chức trách song chị vẫn nuôi dạy hai con học hành tiến bộ. Năm nào các cháu cũng đạt học sinh tiên tiến. Chồng chị công tác tại công ty kiến trúc 1 đường sắt thường phải đi công tác 2-3 tháng mới về một lần nhưng chị vẫn chăm sóc mẹ chồng đã 73 tuổi luôn đau yếu, bệnh tật như người mẹ đẻ của mình. bà hết lòng thương yêu chị và luôn tạo điều kiện cho chị hoàn thành

nhệm vụ được giao. Người em chồng không may bị bệnh thần kinh, mỗi đợt đi viện hàng mấy tháng liền chị đã thay mẹ, thay chồng thuốc men chu đáo, tận tình.

Không chỉ là cán bộ chuyên trách dân số giỏi của xã, của huyện, chị còn được nhân dân khen ngợi là người con dâu hiếu thảo, người chị dâu mẫu mực trong gia đình. Chị thật xứng đáng là bông hoa đẹp trong vườn hoa người tốt việc tốt của Gia Lâm.

NGƯỜI LUÔN VÌ MÔI TRƯỜNG TRONG SẠCH

Nói đến Nguyễn Thị Ngà không chỉ CBCNV xí nghiệp Môi trường đô thị Gia Lâm mà rất nhiều bà con nhân dân thị trấn Đức iang đều biết về tấm gương tận tụy khắc phục mọi khó khăn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của chị.

Năm 1988 chị Ngà chuyển công tác từ xí nghiệp xây dựng huyện về tổ vệ sinh thị trấn Gia Lâm nay là xí nghiệp Môi trường đô thị Gia Lâm. Công việc nặng nhọc vất vả bởi thường xuyên phải làm đêm hoặc sáng sớm (3h sáng). Những ngày chủ nhật, lễ tết đều phải đi làm và phải thu gom lượng rác còn lớn hơn những ngày thường, ngày mưa bão thì công việc vệ sinh đường phố còn vất vả gấp bội lần. Những năm trước đây những người làm công việc quét gom rác chưa được xã hội nhìn nhận công bằng như công việc khác nên có không ít mặc cảm nghề nghiệp thêm vào đó công tác vệ sinh môi trường

cũng chưa được đầu tư đúng mức nên cuộc sống của anh chị em công nhân gặp không ít khó khăn. Trước những khó khăn đó, bằng nghị lực trách nhiệm và nhiệt tình của mình, chị Ngà vẫn luôn luôn hoàn thành xuất sắc công việc được giao.

Năm 1992 chị được anh chị em trong tổ và lãnh đạo xí nghiệp tín nhiệm bầu là tổ trưởng tổ vệ sinh thị trấn Đức Giang. Hàng ngày tổ của chị phải đảm nhiệm công tác vệ sinh toàn bộ địa bàn thị trấn Đức Giang, thu gom vận chuyển 25m³ rác, duy trì vệ sinh cho 5,3 ha hè đường phố. Là một tổ có hơn 20 chị em chịu trách nhiệm quét gom toàn bộ những đường phố chính của thị trấn Đức Giang, một địa bàn rộng, lượng công nhân đông nhưng bằng sự phân công lao động hợp lý chị đã không những hoàn thành tốt phần công việc của mình mà còn tạo cho những chị em khác sự thoải mái khi nhận nhiệm vụ.

Hiện nay, tổ Đức Giang có 4 ca làm việc 1 ngày: một ca làm 3h sáng đến 7h30, một ca làm 17h đến 22h đêm và 2 ca nhặt rác ban ngày.

Dù nhận phân công việc làm sáng hay làm đêm chị đều có mặt trước giờ và về muộn hơn để kiểm tra công việc thực hiện có đảm bảo yêu cầu không. Những hôm tổ có người ốm nghỉ đột xuất chị đều đi làm thay hoặc phân công kịp thời người khác thay thế để đảm bảo đường phố sạch sẽ kịp thời sau mỗi ca làm việc. Công việc đòi hỏi chị luôn phải tiếp xúc với người dân nhưng chị vẫn giữ được thái độ vui vẻ hoà nhã và đúng mực khi nhắc nhở vận động nhân dân giữ gìn vệ sinh chung.

Tuy công việc mang tính phổ thông đơn giản nhưng rất cần có kinh nghiệm thực tế, vì vậy với cương vị là tổ trưởng chị cùng với những chị em làm lâu năm khác đã không ngần ngại hướng dẫn những chị em mới vào thực hiện quy trình thao tác sao cho vừa nhanh, sạch và ít tốn sức lực nhất. Vừa là một tổ trưởng, vừa là một uỷ viên BCH công đoàn xí nghiệp chị Ngà đã tạo cho tổ Đức Giang trở thành một khối đoàn kết, luôn tương trợ giúp đỡ lẫn nhau. Năm năm liền chị liên tục đạt danh hiệu lao động giỏi, được

biểu dương tại hội nghị "người tốt việc tốt" và được UBND huyện Gia Lâm tặng 3 giấy khen.

Ở gia đình chị còn làm tròn trách nhiệm của một người vợ, người mẹ, chăm lo cho các con chị đạt kết quả học tập tốt. Mỗi năm chị nuôi 4 lứa lợn xuất chuồng 7 - 8 tạ lợn hơi, làm 5 sào ruộng của Hợp tác xã. Gia đình chị nhiều năm đạt danh hiệu gia đình văn hoá.

Yêu nghề, nhiệt tình nhanh nhẹn, gương mẫu và luôn niềm nở với mọi người là phẩm chất quý báu của chị. Chị được anh em trong tổ, bạn bè quý mến, chị là cá nhân tiêu biểu, gương người tốt việc tốt của xí nghiệp Môi trường đô thị Gia Lâm, xứng đáng với sự tin yêu của nhân dân thị trấn Đức Giang, luôn vì môi trường trong sạch.

NGƯỜI PHỤ NỮ CÓ TẤM LÒNG

"TỪ THIỆN"

Gặp bác Đào Thị Bắc, cán bộ hội chữ thập đỏ thị trấn Gia Lâm, tôi không tin bác đã 71 tuổi bởi dáng đi nhanh nhẹn, khoẻ mạnh - gương mặt hồng hào đầy đặn - lối nói khúc triết có sức truyền cảm của bác đã để lại trong tôi ấn tượng khó quên về một người phụ nữ bình dị, nhưng giàu lòng nhân ái, thích làm việc "thiện".

Bác Bắc cho biết: bác tham gia công tác Chữ thập đỏ của Thị trấn từ năm 1979 nhưng trên thực tế, bác tham gia hoạt động này từ năm 1945, khi nạn đói hoành hành trên phạm vi cả nước. Được tận mắt chứng kiến những cái chết thương tâm hàng ngày, hàng giờ xảy ra ở thị trấn, bác rất xót xa, thương cảm. Mặc dù gia đình lúc đó không giàu có gì, nhưng "một miếng khi đói bằng một gói khi no" bác tiết kiệm chi tiêu vào khẩu phần ăn của gia đình, hỗ trợ ít nhiều cho những người "tha phương cầu thực".

để qua lúc khốn khó. Năm 1946, bác theo chồng đi kháng chiến tại Thái Nguyên bác cùng BCH phụ nữ cứu quốc Chợ Chu vận động nhân dân đóng góp lương thực, tiền bạc nuôi quân và tiếp tục vận động những "tấm lòng vàng" cứu giúp người nghèo vượt qua thời kỳ khó khăn của cuộc kháng chiến.

Hoà bình lập lại, bác cùng gia đình trở về thị trấn làm ăn - xây dựng cuộc sống mới, trở thành hội viên, rồi cán bộ Hội CTĐ thị trấn Gia Lâm, và là người có nhiều cống hiến cho hoạt động từ thiện.

Không làm ngơ trước nỗi đau của người khác, bác tự học sơ, cấp cứu và khi thấy tai nạn xảy ra mặc dù đang bận việc bác cũng bỏ đấy chạy ra đưa ngay người bị nạn vào nhà sơ cấp cứu, lo thuốc men và chăm sóc chu đáo. Nhiều trường hợp gia đình bác hỗ trợ thêm tiền để bồi dưỡng sức khoẻ và thuê xe đưa về nhà. Bắt gặp những trường hợp đi đường bị cảm đột ngột hay có dấu hiệu bất thường về sức khoẻ, bác đều đưa về nhà tận tình chăm sóc. Chỉ tính riêng năm 1997 và 5 tháng đầu năm 1998, bác đã cứu giúp

được 33 người bị tai nạn và gặp rủi ro trên đường để lại sự kính trọng và lời khen ngợi về những việc làm đầy tình người của bác.

Hai mươi năm trực tiếp tham gia công tác CTĐ thị trấn Gia Lâm, dấu chân bác như vẫn còn in đậm trên khắp nẻo đường, ngõ ngách của thị trấn. Hình ảnh của bác đã trở nên thân thuộc với nhiều người. Bởi để có thêm nhiều người được giúp đỡ, hỗ trợ vật chất vượt qua nỗi bất hạnh và khó khăn của đời thường, bác cùng cán bộ BCH hội CTĐ phải đi nhiều hơn vận động các nhà hảo tâm, các cơ quan xí nghiệp đóng trên địa bàn đóng góp ủng hộ từ thiện.

Năng nổ, nhiệt tình, đặc biệt là có "tâm" với công tác từ thiện nên công tác vận động của bác Bắc nói riêng, của hội CTĐ thị trấn nói chung đạt kết quả rất cao. Từ năm 1993 đến nay, Hội đã vận động ủng hộ từ thiện được 69 triệu đồng, tặng quà cho hàng chăm lượt gia đình chính sách, hỗ trợ cho người già cô đơn, tàn tật, trẻ em mồ côi, nhiễm chất độc hoá học. Ngoài ra, bác còn tích cực tham gia vận động nhân dân ủng hộ

hàng chục triệu đồng xây đài tưởng niệm liệt sỹ và đồng bào vùng bão lụt ...

Là một cán bộ Hội CTĐ tận tụy hết mình vì hoạt động "từ thiện", bác Bắc còn là một chi hội trưởng phụ nữ - một cán bộ hoà giải hoạt động có hiệu quả. Bác tham gia hoà giải thành công hàng chục mâu thuẫn phát sinh tại cụm dân cư và vận động được nhiều thanh, thiếu niên từ bỏ tệ nạn nghiện hút, mang lại niềm vui, niềm hạnh phúc cho nhiều gia đình và sự bình yên trong khối phố.

Với những việc làm tốt đẹp của mình bác đã nêu tấm gương sáng "tuổi cao - ý chí càng cao" và "sống vì mọi người". Những việc làm "từ thiện" của bác Bắc luôn là tấm gương để những người làm công tác CTĐ trong huyện noi theo, góp phần làm vơi đi những nỗi đau, sự khổ khó của những mảnh đời không may mắn để cuộc đời ngày càng đẹp hơn.

NGƯỜI PHỤ NỮ 2 GIỚI

Sinh ra và lớn lên ở Yên Tân - Bắc Ninh, chị Nguyễn Thị Hiến cũng như bao thiếu nữ, khát khao được yêu thương và được làm việc. Chị thầm cảm ơn "Ông Tư Hồng" đã se duyên chị với anh Vương Hữu Quý - một phi công chiến đấu ngày đêm canh giữ bầu trời thân yêu của tổ quốc.

Tuy không gần chồng thường xuyên vì anh phải ngày đêm trực chiến, nhưng những ngày được gần chồng đã cho chị niềm vui, niềm hạnh phúc được làm mẹ của 3 con. Tuy cuộc sống còn khó khăn vì gia đình chỉ sống bằng lương nhưng gia đình thật hoà thuận hạnh phúc. Năm 1983, anh Quý được chuyển sang lái máy bay vận tải thuộc trung đoàn 918 Gia Lâm, cuộc sống gia đình chị dần ổn định. Do yêu cầu công tác, gia đình chị chuyển từ Bắc Ninh về sống tại số 5

phố Ga - thị trấn Yên Viên, và chị dạy học tại trường THCS thị trấn.

Hạnh phúc gia đình tưởng như "tròn vẹn" nếu ngày 16/9/1987, trên chuyến bay từ Gia Lâm vào Sài Gòn, máy bay do anh Quí lái bị nạn và anh đã không trở về cùng mẹ con chị. Chị như người mất hồn và tưởng chừng như không gượng dậy nổi song chị nghĩ: "Mình không thể sống mãi như thế này được vì người mất không thể trở lại mà cả 3 con đều nhỏ dại (lúc đó cháu lớn mới 10 tuổi, còn cháu nhỏ 4 tuổi) rất cần tới sự yêu thương chăm lo của mẹ.

Làm gì đây? Nhờ bên nội, bên ngoại, nhờ bạn bè, chờ trợ cấp hay nhờ vào chính đôi tay, nghị lực của mình. Những câu hỏi đó cứ ngày đêm xoáy vào tâm can chị.

Và rồi chị đã có một quyết định đúng đắn. Chị đi học làm kem túi, rang lạc đóng gói hàng ngày ngoài giờ lên lớp, chị lúi húi làm kem, đóng gói lạc và giao cho các con đi bán. Các con của chị tuy nhỏ nhưng thấy mẹ vất vả lo cho

cuộc sống gia đình nên đã giúp mẹ bán hàng. Nhờ vậy mà cuộc sống gia đình chị Hiền dần ổn định và có tích lũy.

Dù bận rất nhiều việc nhà, việc trường, nhưng việc chăm lo học hành cho các con vẫn được chị Hiền đặt lên trên hết. Chị thường xuyên hướng dẫn và kiểm tra việc học tập ở trường và ở nhà của các con, đồng thời thu xếp việc nhà thật hợp lý để ngoài việc giúp mẹ bán hàng các cháu có thêm nhiều thời gian cho học tập.

Tấm lòng hết mình vì con của chị như tiếp thêm nghị lực vượt khó cho các con. Các cháu đều học rất giỏi. Hai cháu Vương Thành Long và Vương Thành Phi đều được tuyển thẳng vào trường PTTH thị trấn Yên Viên. Thấy hai con có năng khiếu ngoại ngữ chị động viên thi vào PTTH chuyên ngữ của trường ĐHSP Ngoại Ngữ Hà Nội và cả hai cháu cùng trúng tuyển hệ A của trường (là hệ được cấp học bổng). Tuy học xa nhà nhưng các cháu luôn nhận được ở mẹ lời động viên, nhắc nhở nên cùng học giỏi.

Riêng cháu lớn Vương Thành Long năm học lớp 12 đã được giải khuyến khích môn Anh văn toàn quốc. Cả hai cháu đều thi đỗ tốt nghiệp loại giỏi và được tuyển thẳng vào trường Đại học. Nay cháu lớn đang học năm thứ 3 trường ĐH Ngoại Thương và năm thứ nhất trường ĐH Quốc Gia. Còn cháu thứ 2 học năm thứ 3 trường ĐH Ngoại Giao (Phi chỉ kém anh Long hơn một tuổi và đi học sớm một năm). Vương Thành Phương noi gương hai anh, cũng 9 năm liền là học sinh giỏi. Ngoài ra còn thay hai anh đảm đang một phần việc của gia đình để mẹ giành thời gian cho việc "trồng người".

Các con ngày một khôn lớn, trưởng thành cuộc sống đã bớt khó khăn, chị Hiền dồn tất cả tâm, sức, thời gian cho việc soạn giáo án, chọn cho mình phương pháp truyền thụ kiến thức thích hợp với cả 3 đối tượng học sinh. Chính vì vậy học sinh lớp chị chủ nhiệm học khá đồng đều, từ năm 1992 đến nay chị liên tục được công nhận là giáo viên giỏi cấp huyện và là gương

người tốt việc tốt tiêu biểu của thị trấn Yên Viên.

Chuyên môn giỏi - có năng lực sư phạm, chị được đồng nghiệp tôn trọng, học sinh yêu quý và phụ huynh học sinh tin tưởng. Với sự trợ giúp của hai con lớn vừa đi học và làm "gia sư" và tích lũy của gia đình, nay cuộc sống của gia đình chị đã khác xa 10 năm về trước. Mẹ con chị đã hoàn thành phần việc mà trước lúc ra đi anh Quý chưa kịp làm đó là việc xây tầng 2 ngôi nhà đang ở và hoàn thiện công trình phụ cùng đầy đủ tiện nghi sinh hoạt có giá trị.

Vượt qua nỗi đau của bản thân, sống có nghị lực chị Hiền đã nêu tấm gương sáng để các con và học sinh học tập, noi theo. Chị thật xứng đáng với danh hiệu phụ nữ 2 giỏi và gia đình cách mạng gương mẫu của thị trấn Yên Viên.

VỪA CÔNG TÁC TỐT VỪA LÀM KINH TẾ GIỎI

Người dân thôn Xuân Thuy - xã Kiều Ky có lời khen ngợi chị Lê Thị Tĩnh vừa công tác tốt, vừa làm kinh tế giỏi.

Được chị em trong chi hội bầu là chi hội trưởng hội phụ nữ, chị Tĩnh vừa mừng lại vừa lo. Mừng vì được chị em quý mến tin cậy. Còn lo vì sợ mình không đáp ứng được yêu cầu công tác trọng tình hình mới.

Để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, căn cứ vào 5 chương trình công tác hội nhiệm vụ chính trị của địa phương và yêu cầu, sở thích của đông đảo hội viên, chị Tĩnh xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể trong từng tháng. Chị xác định: muốn thu hút đông đảo chị em tham gia phong trào hội, ngoài nội dung hoạt động phong phú, phải biết cách tổ chức và đặc biệt cán bộ hội phải gương mẫu đi đầu. Miệng nói, tay làm, chị cùng cán bộ BCH duy trì sinh hoạt

đều đặn với nội dung hấp dẫn như sinh hoạt văn nghệ, phổ biến kiến thức làm kinh tế, nuôi dạy con, ứng xử trong giao tiếp, cách làm đẹp cho bản thân và gia đình, phòng chống tệ nạn xã hội ... Chị còn tranh thủ sớm tối tới gia đình hội viên vận động chị em giúp nhau phát triển kinh tế gia đình, ủng hộ phong trào : giành 1 ly sữa, 1 quả trứng cho trẻ suy dinh dưỡng có hoàn cảnh khó khăn, ủng hộ từ thiện, giúp đỡ gia đình chính sách, tham gia công tác dân số KHHGD, vệ sinh đường làng ngõ xóm, và hoà giải mâu thuẫn phát sinh; góp phần tạo nên mối quan hệ tốt đẹp, gắn bó giữa hội viên với hội viên, giữa hội viên với tổ chức hội.

Tích cực với phong trào phụ nữ cơ sở, chị Tỉnh còn là một phụ nữ làm kinh tế giỏi.

Với phương châm: đa ngành, đa nghề, gia đình chị vừa làm vườn, vừa làm ruộng, vừa nuôi thuỷ sản, vừa phát triển nghề may da.

Thực hiện chương trình: chuyển đổi cơ cấu cây trồng trong sản xuất nông nghiệp, toàn bộ diện tích được giao theo ND 64/ CP của gia

đình đều được đưa vào thâm canh các giống TBKT như lúa C₇₀, C₇₁, BL₁, tẻ nhật ... trong đó 40% diện tích được đưa vào thâm canh cây vụ đông.

Áp dụng các TBKT về giống, chăm sóc vào thực tế sản xuất, nên năng suất cây trồng ở gia đình chị thường đạt cao; năm 1997 năng suất cây trồng đạt 12 tấn / 1 ha.

Hưởng ứng phong trào: chuyển vườn ra đồng, gia đình chị mạnh dạn đưa 5 sào chân vằn cao sang làm vườn, trồng các cây ăn quả như na, quýt, táo ... cho thu nhập gấp 4 - 5 lần so với cấy lúa.

Từ thực tế nuôi thủy sản của gia đình cho thấy, nếu chỉ nuôi cá mặt nước thì thu nhập không cao. Qua báo, đài và tham quan mô hình nuôi trai lấy ngọc ở một số nơi chị thấy nuôi cá kết hợp nuôi trai lấy ngọc có thể thực hiện được ở gia đình chị. Chị Tỉnh mạnh dạn nói rõ suy nghĩ của mình với Hội phụ nữ xã và được Hội giúp vay vốn từ quỹ quốc gia để thực hiện mô hình nuôi cá + nuôi trai lấy ngọc. Kết quả bước

đầu thật khả quan, năm 1997, sản phẩm của gia đình chị đã được đánh giá cao tại hội chợ triển lãm nông nghiệp thủ đô.

Để đảm bảo nguồn phân hữu cơ cho trồng trọt và nuôi thủy sản, gia đình chị nuôi từ 2 - 4 con lợn thịt 1 lứa và hàng chục con gia cầm để cải thiện bữa ăn hàng ngày.

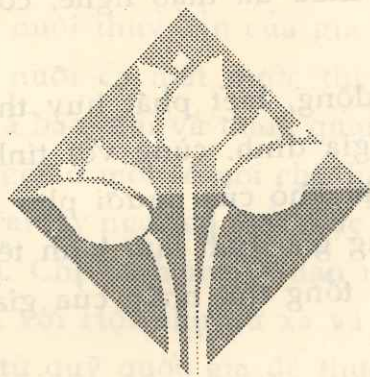
Kiều Ky vốn nổi tiếng với nghề may da truyền thống, với 2 máy may da, gia đình chị là một trong những gia đình giữ được nghề truyền thống ấy. Ngoài ra chị còn nhận dạy nghề miễn phí cho 8 cháu con hội viên phụ nữ trong xã. Nay cả 8 cháu đã thạo nghề, có thu nhập ổn định.

Năng động, biết phát huy thế mạnh, tiềm năng của gia đình, cùng với tính cần cù chịu thương chịu khó của người phụ nữ Việt Nam, chị đã cùng gia đình làm kinh tế có hiệu quả. Năm 1997, tổng thu nhập của gia đình đạt 50 triệu đồng.

Kinh tế khá giả nhớ lúc cơ hàn, những gia đình khó khăn trong thôn xóm cần sự giúp đỡ

đều nhận được ở chị sự san sẻ về vật chất và tinh thần. Để đảm bảo sản xuất vụ xuân trong điều kiện mẹ của nhiều gia đình bị già và chết rét, chị đã giúp chị em 175 kg thóc giống nguyên chủng và C_1 . Ngoài ra còn hỗ trợ vốn, kinh nghiệm sản xuất hàng may da, làm vườn, nuôi thủy sản với mong muốn góp phần nhỏ vào việc giảm hộ nghèo ở địa phương.

Công tác tốt - làm kinh tế giỏi - nuôi dạy con khoẻ ngoan - xây dựng gia đình hoà thuận, hạnh phúc chị Lê Thị Tĩnh đã và đang là tấm gương để phụ nữ Kiều Ky học tập làm theo.



NGƯỜI XÃ ĐỘI TRƯỞNG MẪU MỤC

Đã bước vào tuổi 55 nhưng anh vẫn giữ được tác phong "con nhà lính": năng nổ, chắc chắn và chuẩn mực. Đó là anh Bùi Văn Lượng, xã đội trưởng xã Thượng Thanh, người mà cán bộ, nhân dân địa phương rất yêu mến, quý trọng.

Theo tiếng gọi thiêng liêng của tổ quốc, anh lên đường tòng quân năm 1964, tham gia chiến đấu trên những chiến trường ác liệt nhất: Quảng Bình, Quảng Trị, Nam Lào, và vinh dự được tham gia chiến dịch Hồ Chí Minh vĩ đại, góp phần giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước.

Sau 24 năm chiến đấu và công tác trong quân đội, năm 1988 anh về nghỉ hưu với quân hàm trung tá, phó chỉ huy trưởng về chính trị trung đoàn.

Trở về với đời thường, Bùi Văn Lượng chăm lo xây dựng gia đình, xây dựng quê hương với lối sống giản dị, khiêm nhường đầy tình nghĩa, và giữ vững bản chất bộ đội Cụ Hồ. Năm 1993 anh được nhân dân trong thôn tín nhiệm bầu làm trưởng thôn, năm 1994 được bầu vào Đảng uỷ xã. Đánh giá được phẩm chất, năng lực của anh, năm 1995 hội đồng nhân dân xã bầu anh là thành viên UBND xã, và được phân công làm xã đội trưởng.

Với kiến thức, kinh nghiệm trong quân ngũ, anh đã vận dụng phù hợp vào công tác quân sự ở địa phương mình, khắc phục được những khó khăn nhất là sự tác động của cơ chế thị trường.

Anh chú trọng vào việc tổ chức, xây dựng lực lượng dân quân tự vệ của xã đủ về số lượng, có chất lượng cao, thường xuyên giáo dục cho anh em nhận thức rõ yêu cầu nhiệm vụ, trách nhiệm của mỗi cán bộ, chiến sĩ trong công tác quân sự địa phương. Hàng năm, công tác huấn

luyện dân quân của xã luôn được tiến hành sớm, quân số tham gia 100%, nội dung và thời gian theo quy định, kết quả đạt khá giỏi. Là một trong 6 xã của huyện có 1 trung đội dân quân cơ động của huyện, khi cần huy động lực lượng này của xã luôn bảo đảm có mặt 100% quân số trước thời gian qui định, sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ.

Trong công tác tuyển quân, anh đã thể hiện rõ vai trò quan trọng của người chỉ huy trưởng quân sự trong việc tham mưu cho cấp uỷ, chính quyền địa phương, phối hợp với các ban ngành làm tốt công tác tuyên truyền, vận động thực hiện luật nghĩa vụ quân sự. Trong 3 năm qua xã Thượng Thanh luôn đảm bảo đăng ký độ tuổi sẵn sàng nhập ngũ, khám tuyển nghĩa vụ quân sự đạt 100% lên đường nhập ngũ đủ chỉ tiêu và không có trường hợp nào đảo ngũ.

Ngoài ra anh còn tổ chức lực lượng dân quân phối hợp với các lực lượng khác làm tốt công tác

vận động quần chúng nhân dân thực hiện đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và nhà nước đạt hiệu quả cao, được quân khu thủ đô chọn là đơn vị điểm về công tác dân vận của dân quân tự vệ.

Lực lượng dân quân xã cùng với dân phòng tổ chức tốt việc tuần tra canh gác, thu gỡ bom đạn cũ, giữ gìn an ninh trật tự ở địa phương. Công tác quân sự địa phương của xã ngày càng có chuyển biến tốt cả về nhận thức và hành động. Năm 1998 xã Thượng Thanh được chọn làm điểm của QKTĐ về diễn tập vận hành cơ chế nghị quyết 02/BCT thực hiện nhiệm vụ A2 cấp uỷ xã, phường. Với những kết quả đạt được, 3 năm qua kể từ khi anh làm xã đội trưởng, lực lượng dân quân của xã đều đạt đơn vị quyết thắng, đặc biệt năm 1997 là đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua của LLVT huyện, được bầu làm đơn vị cụm trưởng cụm quân sự số 9. Trong đợt thi xã đội trưởng, thị đội trưởng giỏi năm 1998, anh là người đạt điểm toàn năng cao thứ 2

trong số 35 xã đội trưởng, thị đội trưởng trong toàn huyện.

Không chỉ có công tác quân sự, anh còn được UBND xã tín nhiệm phân công nhiều việc khác và đều hoàn thành tốt. Ngoài công tác xã hội, anh còn là gương điển hình trong làm kinh tế gia đình, xây dựng gia đình văn hoá, gương mẫu chấp hành chủ trương đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước. Bà con trong thôn xóm ai cũng quý mến bác xã đội trưởng hiền hậu, tốt bụng và giỏi giang.

Khi được hỏi về nguyên nhân đạt được những thành tích trên, anh cười khiêm tốn và tâm sự "Công tác quân sự địa phương ngày càng đặt ra những yêu cầu rất cao, không dễ dàng hoàn thành tốt được. Chính vì vậy càng phải cố gắng. Quan trọng nhất là có tâm huyết với nhiệm vụ, với việc xây dựng quê hương giàu mạnh. Trước hết phải bám sát, nắm chắc sự chỉ đạo của cấp trên, tham mưu chính xác với cấp

uỷ, chính quyền địa phương để có được sự quan tâm đúng mức; tranh thủ được sự phối hợp của các ban ngành đoàn thể, biết phát huy vai trò, trách nhiệm của cán bộ cấp dưới, nắm được điều kiện hoàn cảnh, tâm tư nguyện vọng của anh em, mọi công việc đều có kế hoạch chặt chẽ, cụ thể, chính xác, kịp thời động viên cán bộ chiến sỹ yên tâm, hăng hái thực hiện nhiệm vụ đạt hiệu quả cao".

Giờ đây không chỉ trong huyện mà toàn quân khu thủ đô đều biết đến xã Thượng Thanh như một điển hình về công tác quân sự địa phương, gắn liền với người chỉ huy trưởng Bùi Văn Lượng đức độ và giỏi giang mà bà con trong xã vẫn gọi một cách trìu mến người xã đội trưởng mẫu mực.



CHUYỆN VỀ MỘT Y TÁ TRƯỞNG KHOA

Sinh ra lớn lên trên mảnh đất Gia Lâm, Hồng Hà thi đỗ trường Trung học y tế Hà Nội và tốt nghiệp ra trường năm 1979. Cũng năm đó Hồng Hà được điều về công tác tại khoa Hồi sức cấp cứu bệnh viện Đa khoa Gia Lâm. Suốt gần 20 năm công tác, chị đã đem những kiến thức học được từ thầy cô, đồng nghiệp đem lại niềm vui cho nhiều bệnh nhân và thân nhân người bệnh, để lại tiếng thơm về chuyên môn và y đức cho ngành y tế Gia Lâm.

Khi chúng tôi đến khoa Nội - Nhi - Hồi sức cấp cứu tìm gặp chị, chị đang tất bật công việc của một y tá trưởng khoa. Lúc đã xế trưa, khi vắng bệnh nhân chúng tôi tìm gặp chị, qua trò chuyện, bức phác hoạ đơn sơ về chị mới có vài nét phác thảo vụng về.

Những năm trước đây, chồng chị là bác sĩ quân y thường xuyên vắng nhà, mọi lo toan vất

vả của cuộc sống gia đình đè nặng trên đôi vai gầy của chị. Vừa phụng dưỡng bố mẹ, vừa nuôi hai con gái bằng đồng lương hạn hẹp nên cuộc sống gia đình gặp không ít khó khăn.

Vượt qua mọi thử thách của cuộc sống, chị đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chuyên môn được giao. Là khoa tổng hợp của bệnh viện, gần 1/2 số bệnh nhân vào viện được khám điều trị tại đây nên nhiệm vụ của một y tá trưởng khoa rất nặng nề. Đây cũng là khoa vất vả nhất của bệnh viện tuyến huyện. Mặt khác, hầu hết bệnh nhân đến đây là những người nghèo thuộc tầng lớp nhân dân lao động một nắng hai sương nên công việc của chị càng trở lên vất vả để giành lấy mạng sống của bệnh nhân trước bàn tay tử thần. Điều mà đồng nghiệp và bệnh nhân ghi nhận ở chị là trình độ chuyên môn vững, hết lòng vì người bệnh, chăm sóc bệnh nhân chu đáo như chính người thân của mình. Trong chuyên môn, chị luôn tìm cách học hỏi đồng nghiệp, đọc thêm tài liệu để bổ xung kiến thức về y học. Chị luôn là người tiên phong gương

mẫu trong mọi khó khăn vất vả của khoa, xắn tay vào việc tự nguyện với tinh thần trách nhiệm cao hết lòng vì người bệnh. Tinh thần, thái độ đó đã để lại nhiều kỉ niệm sâu sắc với nhiều bệnh nhân và thân nhân người bệnh.

Trong nhiều năm làm y tá trưởng khoa chị thường xuyên đi sâu, đi sát công tác của khoa phòng, đóng góp xây dựng nề nếp, duy trì tốt các chế độ chuyên môn, đảm bảo điều trị có hiệu quả, an toàn và hoàn thành vượt mức kế hoạch được lãnh đạo bệnh viện giao. Tuy nhiên trong công việc, không phải lúc nào cũng "xuôi chèo mát mái". Những khi đó, chị luôn bảo vệ quyền lợi của con người, quyền được khám chữa bệnh và chăm sóc y tế. Với những hiện tượng tiêu cực trong điều trị, chị là người đi đầu trong đấu tranh để bảo vệ uy tín của ngành góp phần xây dựng y đức của người thầy thuốc xứng đáng với lời dạy của Bác Hồ "lương y như từ mẫu".

Do có nhiều thành tích, năm 1986 chị vinh dự được kết nạp vào Đảng cộng sản Việt Nam. Suốt 19 năm công tác, năm nào chị cũng đạt

danh hiệu tiên tiến và lao động giỏi cấp cơ sở. Năm 1982 - 1983, chị được bình bầu là chiến sĩ thi đua. Năm 1995 - 1996 chị đạt danh hiệu lao động giỏi cấp ngành và được bầu là y tá điều dưỡng viên xuất sắc trong công tác chăm sóc người bệnh.

Hiện nay, vừa là y tá trưởng khoa chị còn là tổ trưởng công đoàn, uỷ viên BCH công đoàn bệnh viện, chỉ uỷ viên chi bộ điều trị, song dù ở cương vị nào chị đều hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, phát huy vai trò tiên phong gương mẫu của người Đảng viên. Chị thật xứng đáng là tấm gương sáng của ngành y tế Gia Lâm.

NGƯỜI CỰU CHIẾN BINH LÀM KINH TẾ GIỎI

Đến thôn Ngọc Động, xã Đa Tốn hỏi ông Đỗ Biên Cương. Người ta nói ngay; một cựu chiến binh, làm kinh tế vườn giỏi.

Ông sinh năm 1941 trong một gia đình nghèo thuần nông, ở tuổi 20 tràn đầy sức sống- vừa xây dựng gia đình chưa được bao lâu, theo tiếng gọi của Đảng Đỗ Biên Cương đi làm nghĩa vụ bảo vệ tổ quốc, sau 1 tháng huấn luyện nhanh Đỗ Biên Cương cùng đồng đội hành quân vào chiến trường Quảng Trị chiến đấu bảo vệ đường giao thông chiến lược (đường mòn Hồ Chí Minh) 9 năm chiến đấu ở chiến trường ác liệt do sức khoẻ yếu được trở về địa phương, khi đi người vợ trẻ mang thai 3 tháng, lúc về đưa con gái đầu lòng đã 9 tuổi. Và cũng là đứa con gái duy nhất của vợ chồng ông ở tuổi gần 60.

Với hành trang của người chiến sĩ khi phục viên (một chiếc ba lô) cùng với bệnh sốt rét ác

tính, với số tiền phục viên không đủ chữa những căn bệnh, với bản chất người nông dân cần cù và truyền thống (anh bộ đội Cụ Hồ) Đỗ Biên Cường lại vào cuộc chiến đấu ở cương vị mới anh tham gia công tác ở địa phương như: ban quản trị hợp tác xã nông nghiệp, công an xã, thư ký văn phòng... và cải tạo đất vườn biến những vườn tre và cây cỏ lại thành vườn cây có giá trị, công việc vừa tiến hành thì tháng 12 năm 1972 trong chiến dịch 12 ngày đêm đánh phá Hà Nội của đế quốc Mỹ làng Ngọc Động bị giải thảm của B52, gia đình ông bị 2 quả bom 3 gian nhà gianh tài sản quý giá nhất bị bom bỏ chúng. Với quyết tâm vượt khó, cộng với sự giúp đỡ của xóm làng, đồng đội ông dựng lên một căn nhà khác để che nắng che mưa.

Trên 20 năm từ 1973 - 1994 ông đã trải qua những cuộc mây mù thử nghiệm đưa vào vườn nhiều loại cây ăn quả như táo thện phien, táo ra lộc, ổi Ấn Độ, chanh Hoà Bình ...

Với khá nhiều công sức và vốn, nhưng hiệu quả kinh tế không cao, với quyết tâm, suy nghĩ trên cơ sở tiến bộ của khoa học kỹ thuật, ông đã

manh dạn đầu tư hàng chục triệu vào cải tạo qui hoạch vườn và thay đổi cơ cấu cây trồng, vườn được xây từng ô, có hệ thống thoát và dẫn nước, đưa những cây trồng có hiệu quả kinh tế cao như: nhãn nông Hưng Yên, cau lùn...

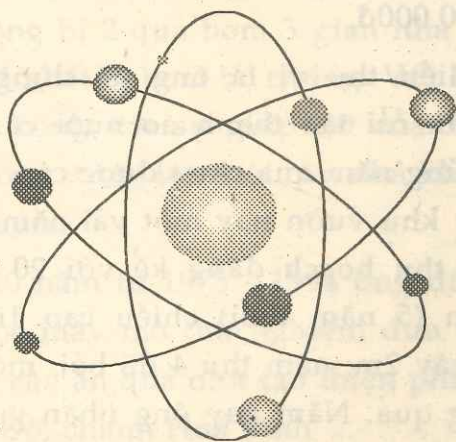
Khu đất trên 2 sào Bắc bộ của gia đình ông đến nay đã hình thành mô hình kinh tế vườn - ao - chuồng. Từ năm 1996 và 1997 mỗi năm ông đã thu hoạch gần 10 triệu đồng, có những loại cây quý như: cau năm 1997 ông bán 4 cây cau được 2.400.000đ.

Một điều thú vị là ông đã dùng hố bom trong vườn cải tạo thành ao nuôi cá. Tuy thu hoạch những năm qua chưa được cao, nhưng sự tiềm ẩn ở khu vườn này một vài năm nữa nhất định cho thu hoạch đáng kể với 20 cây nhãn Hưng yên (5 năm tuổi) chiều cao 1m; đường kính tán cây 2m; năm thứ 4 đã bói, mỗi cây cho từ 5-10 kg quả. Năm nay ông nhân giống thêm hơn 100 cây cau lùn.

Vào khu vườn nhà ông ai nấy càng thấm thía điều bác Hồ dạy "Tắc đất tắc vàng" ...

Sau gần 30 năm về cuộc sống đời thường cực chiến binh Đỗ Biên Cương đã qua 3 lần làm nhà đến nay đã có một ngôi nhà rộng mát với đầy đủ tiện nghi đất tiền, ông bà sống cùng con gái, con rể và 2 cháu ngoại.

Trong dịp kỷ niệm 108 năm ngày sinh của Bác Hồ kính yêu, Đài truyền hình Hà Nội phát trên mục "Người cao tuổi làm kinh tế giỏi" tấm gương Đỗ Biên Cương.



MỘT TẤM GIƯỜNG LAO ĐỘNG SÁNG TẠO

Được giới thiệu trước của phòng Kinh tế và phát triển nông thôn huyện Gia Lâm, một ngày nóng lức giữa tháng 7, chúng tôi tìm đến công ty TNHH Ngọc Khánh nằm trên đường Phi trường thị trấn Gia Lâm. Anh Vũ Quang Khánh giám đốc công ty niềm nở đón chúng tôi từ cổng nhưng loay hoay mãi chúng tôi mới lọt được vào trong cổng vì 2 chiếc ô tô vào lấy hàng đã choán hết lối vào. Dẫn chúng tôi vào phòng khách, chưa kịp lấy nước mời đã có mấy cuộc điện thoại liên tiếp điện đến yêu cầu được đặt hàng gấp để công ty sản xuất. Chờ anh ngừng điện thoại tôi tranh thủ hỏi ngay những vấn đề cần quan tâm để có đủ tư liệu viết về người giám đốc năng động, sáng tạo này.

Cuối năm 1994, đầu năm 1995 công ty TNHH Ngọc Khánh do anh làm giám đốc được thành lập và chính thức đi vào hoạt động.

Một trong những yếu tố quan trọng nhất đối với công ty trong cơ chế thị trường là chất lượng sản phẩm và giá cả tiêu thụ. Để giải quyết vấn đề này, anh cùng tập thể khai thác nguồn vốn tự có của các thành viên và vốn vay ngân hàng mạnh dạn đầu tư trang thiết bị hiện đại để giải quyết cả hai yếu tố trên.

Đầu tiên, là dự án làm 1 dàn máy sản xuất cáp bọc PVC 4 ruột từ (4 x 1,5) đến (4 x 150) để cung cấp cáp điện cho thị trường. Với máy nhập ngoại, giá từ 3 - 3,2 tỷ, công ty không chọn mua vì giá quá cao, khả năng thu hồi vốn chậm. Anh quyết định phối hợp với nhà máy Z125 quân đội để tự chế tạo trong nước, trong đó chỉ nhập những thiết bị thật cần thiết của nước ngoài mà trong nước chưa sản xuất được. Sau khi đưa vào hoạt động, chất lượng sản phẩm không thua kém so với máy ngoại mà giá trị đầu tư chỉ có 800 triệu đồng, bằng 1/4 so với sản máy ngoại. Riêng loại máy này, có đơn vị sản xuất trong nước phải nhập với giá 5 tỷ nhưng sản phẩm làm ra còn thua kém sản phẩm cùng loại của công ty.

Tiếp đó, anh kết hợp với Viện khoa học công nghệ sản xuất một máy bện cáp vặn xoắn 4 ruột cho công ty trị giá 600 triệu đồng theo tài liệu công nghệ của nước ngoài, làm giảm chi phí so với máy nhập ngoại 1,4 tỷ đồng. Để hoàn chỉnh thêm thiết bị, anh tìm đến Sở công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh đặt sản xuất tiếp một máy rút dây đồng tót khuôn kim cương để tăng độ chính xác cho sản phẩm trị giá trên 300 triệu đồng. Qua quá trình hoạt động cho thấy sản phẩm làm ra tương đương máy nhập từ Đài Loan mà nếu nhập phải mất 800 triệu đồng.

Do làm chủ kỹ thuật cộng với đầu tư cho máy móc thiết bị và nguyên liệu nhập ngoại thấp nên giá bán sản phẩm của công ty Ngọc Khánh thường thấp hơn so với sản phẩm cùng loại từ 10% - 15%. Sản phẩm làm ra tới đâu tiêu thụ hết ngay đến đó.

Với diện tích vốn vện 1250 m² và 46 lao động (trong đó lao động hành chính chỉ có 4 người) kết quả sản xuất kinh doanh của công ty năm 1997 đã đạt doanh thu 2 tỷ 232 triệu đồng, tăng gần 7 lần so với năm 1995. Nộp ngân sách trên 86 triệu đồng, tăng gần 6 lần so với năm 1995.

Thu nhập của người lao động đạt 450.000 đ/1 người/ 1 tháng, tăng gấp đôi năm 1995. Riêng 6 tháng đầu năm 1998, công ty đạt doanh thu 1 tỷ 361 triệu đồng. Công ty phấn đấu cả năm 1998 đạt doanh thu 3 tỷ đồng, tăng 800 triệu đồng so với năm 1997.

Khi được hỏi yếu tố nào đã giúp công ty trụ vững trong cơ chế thị trường, giám đốc Vũ Quang Khánh đã trả lời: đó là đặt chất lượng sản phẩm lên hàng đầu, giảm chi phí không cần thiết để có giá hợp lý, giữ cho được chữ tín đối với khách hàng và luôn cải tiến mẫu mã, nâng cao chất lượng sản phẩm là những yếu tố để công ty tồn tại và phát triển.

Một trong những yếu tố giúp công ty tồn tại và phát triển là: Công ty đầu tư hàng chục triệu đồng trang bị hệ thống quạt gió cải thiện điều kiện làm việc của công nhân. Anh em công nhân trong công ty thường xuyên được học tập nâng cao kiến thức chuyên môn nghề nghiệp, phát triển về mọi mặt. Các loại trang bị bảo hộ lao động như quần áo, găng tay, khẩu trang được cấp phát đầy đủ. Công ty đã thành lập công đoàn, mọi người được ký thoả ước lao động tập

thể. Mỗi ngày công nhân được ăn giữa ca. Khi ốm đau, bệnh tật được thăm hỏi, động viên kịp thời. Hàng năm 100% công nhân được đi tham quan nghỉ mát đã góp phần gắn bó anh em với công ty, coi công ty là ngôi nhà thứ 2 của mình, sự sống còn của công ty chính là sự sống còn của bản thân mỗi thành viên trong công ty.

Thật là thiếu sót nếu không kể đến các hoạt động xã hội của công ty TNHH Ngọc Khánh. Trong hơn 3 năm qua kể từ ngày thành lập, công ty anh đã đóng góp hàng chục triệu đồng ủng hộ đồng bào bị bão lụt, ủng hộ nhân dân CuBa, ủng hộ trẻ em tật nguyền, xây dựng nhà tình nghĩa, tượng đài liệt sĩ của địa phương và hưởng ứng các phong trào đền ơn đáp nghĩa.

Bằng lao động sáng tạo, anh Vũ Quang Khánh đã đưa công ty tồn tại và đứng vững trong cơ chế thị trường, làm ra nhiều sản phẩm phục vụ sự nghiệp đẩy mạnh CNH - HĐH đất nước. Anh được UBND huyện Gia Lâm tặng giấy khen 2 năm 1996, 1997. Anh còn được công nhận danh hiệu người tốt việc tốt, danh hiệu giám đốc giỏi của huyện Gia Lâm năm 1997.

NGƯỜI TRƯỞNG CÔNG AN THỊ TRẤN HẾT LÒNG VÌ CÔNG VIỆC

Được giao nhiệm vụ trưởng công an thị trấn Gia Lâm, đại uý Nguyễn Quang Đức không khỏi băn khoăn, lo lắng. Vì đây là địa bàn rộng, dân đông, có nhiều tụ điểm khá phức tạp.

Để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, anh Đức xác định: bản thân phải thật sự gương mẫu, không ngừng học hỏi nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ, "đồng cam cộng khổ" cùng anh em và xây dựng mối đoàn kết, thống nhất trong hoạt động. Và muốn làm được việc lớn phải bắt đầu từ những việc nhỏ. Với tinh thần ấy, anh thường xuyên nâng cao nhận thức về chức năng, nhiệm vụ của chiến sĩ cảnh sát nhân dân, đồng thời triển khai, phổ biến kịp thời, căn kẽ các chủ trương, kế hoạch của cấp trên tới anh em trong đơn vị. Anh còn tham mưu với cấp uỷ Đảng, chính quyền thị trấn phát huy sức mạnh tổng hợp của các ngành, đoàn thể và quần chúng

nhân dân trong công tác đấu tranh, tấn công tội phạm và tệ nạn xã hội.

Với công tác lãnh đạo: yếu tố tổ chức và con người được anh đặc biệt coi trọng. Do vậy anh cùng BCH tổ chức củng cố lề lối làm việc từng tổ công tác, phân công từng ca trực bám sát địa bàn, củng cố tổ trực hình sự, giao ban hội ý định kỳ giữa BCH công an thị trấn với cấp uỷ chi bộ để thống nhất hoạt động trong tháng và bàn biện pháp khắc phục tồn tại. Đồng thời chăm lo đời sống, điều kiện, phương tiện sinh hoạt và công tác cho anh em như trang bị thêm phương tiện công tác, củng cố bếp ăn tập thể đảm bảo sức khoẻ và quân số ứng trực sẵn sàng giải quyết kịp thời công việc trong mọi tình huống. Bám sát địa bàn, tổ chức điều tra phá án, vận động quần chúng nhân dân tham gia quản lý các loại đối tượng anh cùng đồng đội xây dựng điểm 2 chuyên đề: thành lập tổ xe ôm và hộ nhân dân tự quản, đã góp phần đáng kể vào việc làm giảm tình trạng trộm cướp khu vực nhà ga, bến xe, khu vực công cộng...

Đơn vị còn phối hợp chặt chẽ với các tổ dân phố vận động nhân dân tự giác phòng ngừa tội phạm và ký cam kết không lấn chiếm hè, đường phố, góp phần đảm bảo an ninh, trật tự, làm giảm các vụ tai nạn về giao thông.

Mọi di biến động cũng như phát sinh đối tượng hình sự đều được phát hiện, răn đe, quản lý chặt chẽ, được mở hồ sơ theo dõi và có kế hoạch làm trong sạch địa bàn tập trung vào các khâu: tổ chức tuần tra, kiểm soát, lập hồ sơ xử lý bằng biện pháp nghiệp vụ và bằng biện pháp hành chính đưa đối tượng đi tập trung giáo dục, giáo dưỡng.

Được quần chúng nhân dân giúp đỡ cùng với sự nỗ lực của bản thân và đơn vị 7 tháng đầu năm 1998, công an thị trấn Gia Lâm đã bắt 9 đối tượng có lệnh truy nã, lập và duyệt 11 hồ sơ đưa đối tượng đi giáo dục, giáo dưỡng, lập và theo dõi 5 hồ sơ địa bàn trọng điểm, không chế không để phát sinh tình hình phức tạp. Phá 16 chuyên án về trộm, cướp, mua bán, sử dụng ma túy, thu 217 gói nhỏ hêrôin, 20 bi thuốc phiện, 2

bộ bàn đèn và 12.694.000 đ. Tỷ lệ phá án đạt 71%.

Luôn tìm tòi, sáng tạo, linh hoạt trong chỉ đạo, đi đôi với thực hiện công khai, dân chủ tôn trọng ý kiến của cán bộ chiến sỹ trong đơn vị, anh Đức đã phát huy được sức mạnh tình đoàn kết của cán bộ chiến sỹ trong mọi công việc, thực hiện tốt 6 lời dạy của Bác Hồ kính yêu đối với công an nhân dân.

Anh thật xứng đáng là bông hoa đẹp, là niềm tự hào của công an thị trấn Gia Lâm nói riêng, công an huyện Gia Lâm nói chung trên mặt trận bảo vệ an ninh tổ quốc.

ANH BÍ THƯ ĐOÀN XÃ

Nếu vào buổi chiều, đến xã Ninh Hiệp tìm gặp anh Nguyễn Ngọc Truyền tại nhà thật là khó, bởi anh phải có mặt ở hết chi đoàn này đến chi đoàn kia để đôn đốc việc tổ chức các hoạt động vui chơi cho thiếu niên nhi đồng.

Sau một thời gian hoàn thành nghĩa vụ quân sự, anh Truyền trở về địa phương tham gia các công tác xã hội. Năm 1996 anh được bầu làm Bí thư đoàn xã. Nhận nhiệm vụ, anh nghĩ ngay tới việc tổ chức các hoạt động chăm lo cho đoàn viên thanh niên, trẻ em.

Với thiếu niên, nhi đồng anh luôn quan tâm đến các hoạt động vui chơi giải trí nhằm tập hợp các em tham gia, hạn chế những trẻ em hư do thiếu sự quản lý của gia đình.

Anh luôn lo lắng phải làm gì để đáp ứng yêu cầu của tuổi trẻ. Với kế hoạch cụ thể cho hoạt động từng tuần, từng tháng anh báo cáo với Đảng uỷ để tranh thủ sự lãnh đạo chỉ đạo và tạo

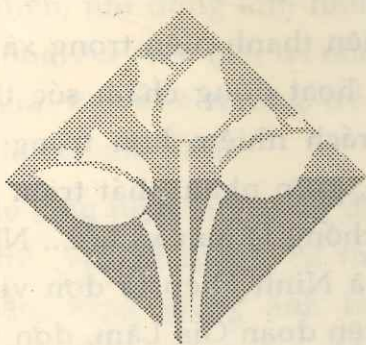
điều kiện của địa phương với hoạt động của Đoàn. Do đó, việc quản lý học sinh, đoàn viên thanh niên dần dần đi vào nề nếp. Trong dịp hè năm 1998, các đội cầu lông, đội đá cầu, bóng đá, văn nghệ ở Ninh Hiệp luyện tập say sưa. Đoàn xã chỉ đạo thành lập các nhóm giúp nhau, tạo điều kiện cho các em ôn tập văn hoá theo sự chỉ dẫn của các thầy cô giáo. Khi bước vào năm học, đoàn xã có hình thức tổ chức mới nhằm đảm bảo sự hài hoà giữa việc học với các hoạt động vui khoẻ của thiếu niên nhi đồng phong trào của các em được mọi người trong xã khen ngợi. Hoạt động có nề nếp, tỷ lệ trẻ em ngoan tăng, số trẻ hư giảm nhanh, nhiều tổ chức, cá nhân tích cực ủng hộ hoạt động của các em.

Đoàn viên thanh niên trong xã đoàn kết gắn bó qua các hoạt động chăm sóc thiếu nhi. Mỗi người có trách nhiệm hơn trong công tác xây dựng Đoàn, giúp nhau phát triển kinh tế, tham gia phòng chống tệ nạn xã hội... Nhiều năm liên tục, đoàn xã Ninh Hiệp là đơn vị thi đua xuất sắc của huyện đoàn Gia Lâm, đơn vị "lá cờ đầu" về hoạt động đoàn của thành phố. Ninh Hiệp

luôn được thành phố công nhận là đơn vị có phong trào TDTT xuất sắc. Năm 1997, đoàn xã tiếp tục giữ vững là cơ sở đoàn vững mạnh.

Để có kết quả trên đây, ngoài công sức của tập thể ban chấp hành, đoàn viên có công sức của anh Nguyễn Ngọc Truyền - bí thư đoàn xã. Nhiều năm liền anh được Thành đoàn Hà Nội tặng bằng khen, Hội liên hiệp thanh niên, Huyện đoàn Gia Lâm tặng giấy khen.

Khi được hỏi về anh, đoàn viên, thanh thiếu niên xã Ninh Hiệp đều kể về cái dáng đi nhanh nhẹn, giọng nói ấm trầm của anh và khẳng định: hễ anh có mặt ở đâu thì ở đó thực sự vui tươi, sôi nổi.



NGƯỜI CÁN BỘ HỘI HẾT LÒNG VÌ CÔNG VIỆC

Chúng tôi đến Bát Tràng trong một ngày nắng nóng cuối tháng 8. Là vùng sản xuất gốm sứ, Bát Tràng hiện đang còn gặp không ít khó khăn về nguồn vốn, về tiêu thụ sản phẩm và nhất là vấn đề ô nhiễm môi trường... Đứng trước những khó khăn trên, Hội phụ nữ Bát Tràng đã có nhiều đóng góp vì sự phát triển của làng nghề, và chị Nguyễn Thị Thìn là một trong những cán bộ hội có nhiều đóng góp thiết thực.

Sinh ra trên quê hương có nghề sứ gốm truyền thống, như bao chị em khác chị Thìn làm việc tại xí nghiệp sứ Bát Tràng từ những năm 1970. Do sức khoẻ, chị chủ tịch công đoàn xí nghiệp sứ Bát Tràng Nguyễn Thị Thìn được xí nghiệp cho nghỉ chế độ cuối năm 1993. Với tính năng động, hay lam hay làm chị chưa cho phép mình nghỉ hoạt động xã hội. Mặt khác, được sự động viên của lãnh đạo địa phương, chị Thìn

tiếp tục tham gia công tác và đang giữ cương vị Phó chủ tịch hội phụ nữ xã Bát Tràng.

Được sự chỉ đạo của Hội phụ nữ huyện, Đảng bộ, chính quyền địa phương và bám sát nhiệm vụ chính trị của địa phương, chị đã thực hiện có hiệu quả 5 chương trình công tác hội: chủ động triển khai các phong trào của hội kịp thời, đạt chất lượng, chọn nội dung và hình thức hoạt động phù hợp với đặc điểm của địa phương, đáp ứng nguyện vọng của hội viên cơ sở.

Xác định việc tuyên truyền phổ biến chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước đến với hội viên để hội viên tự giác chấp hành là khâu then chốt chiếm vị trí quan trọng bởi có nhận thức được mới giúp chị em thực hiện tốt, nên chị cùng BCH hội tập trung đẩy mạnh hoạt động của 5 câu lạc bộ phụ nữ. Các câu lạc bộ tập trung tuyên truyền tập huấn luật hôn nhân gia đình, kinh tế, bảo vệ chăm sóc giáo dục trẻ em. Đặc biệt là truyền thông dân số KHHGD để giảm tỷ lệ sinh và sinh con thứ 3 trên địa bàn và phòng chống ma túy đạt hiệu quả. Đây cũng là những khâu quan trọng bậc nhất không chỉ riêng ở Bát

Tràng mà còn là nhiệm vụ đặc biệt quan trọng đối với toàn Đảng, toàn dân trong huyện. Với hướng đi đó, tỷ lệ sinh và sinh con thứ 3 ở Bát Tràng giảm đi rõ rệt.

Không chỉ tuyên truyền giáo dục, chị Thìn còn là người đề xuất các phương pháp giúp chị em hội viên phụ nữ có vốn để phát triển sản xuất, kinh doanh nghề gốm sứ truyền thống ở địa phương. Chỉ tính riêng 6 tháng đầu năm 1998, hội phụ nữ xã đã đứng ra làm tín chấp giúp 330 hội viên vay vốn từ các nguồn vốn với tổng số trên 3,7 tỷ đồng. Vốn vay được sử dụng đúng mục đích, trả lãi và gốc đúng hạn và đã đem lại hiệu quả kinh tế góp phần nâng cao đời sống gia đình hội viên. Cũng chính từ những đồng vốn trên đã góp phần tạo việc làm cho nhiều hội viên và con em hội viên phụ nữ.

Để giải quyết và khắc phục ô nhiễm môi trường chị đã tích cực vận động các gia đình trồng thêm nhiều cây xanh. Chị chủ động đề xuất tổ chức khám, chữa bệnh các bệnh cho hội viên phụ nữ. Hàng năm, gần 100% hội viên phụ nữ được khám và điều trị thường xuyên các bệnh phụ khoa, lao phổi, đường hô hấp...

Hàng năm, hội phụ nữ xã Bát Tràng tổ chức cho hội viên đi tham quan nghỉ mát, thăm các danh lam thắng cảnh trong nước góp phần giáo dục truyền thống kiên cường bất khuất, trung hậu đảm đang cho hội viên.

Do biết vận động chị em cùng thực hiện tốt 5 chương trình công tác hội nên những năm gần đây, hội phụ nữ Bát Tràng đạt được nhiều thành tích đáng khích lệ. Trung ương hội phụ nữ Việt Nam, thành hội phụ nữ Hà Nội và huyện hội phụ nữ Gia Lâm tặng nhiều bằng khen, giấy khen. Hội phụ nữ xã được công nhận danh hiệu hội cơ sở xuất sắc nhiều năm liền. Đảng bộ, chính quyền địa phương đánh giá hội là đoàn thể vững mạnh.

Hiện nay, chị Nguyễn Thị Thìn là đảng uỷ viên, tổ trưởng tổ Hội đồng nhân dân, phó ban tư pháp xã kiêm công tác hộ tịch và phó chủ tịch Hội phụ nữ xã. Công việc hàng ngày khá bận rộn song chị luôn hết lòng vì công việc, hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao. Năm 1998, chị được công nhận danh hiệu "người tốt việc tốt" cấp cơ sở.

NGƯỜI HỌC SINH CÓ TRÍ VƯƠN LÊN

Với Lưu Thị Hồng Hạnh, lớp 9A trường PTCS Sài Đồng, 9 năm học vừa qua là quá trình phấn đấu bền bỉ lâu dài, vươn lên xứng đáng là trò giỏi con ngoan.

Nhớ lại ngày đầu mới vào học lớp 1, em còn kém nhiều so với các bạn nên có cảm giác chán nản. Được cô giáo ân cần giúp đỡ, kết quả học tập của em khá dần lên. Với ý thức phấn đấu vươn lên chăm chỉ học tập em đạt danh hiệu học sinh giỏi được thầy cô bạn bè tin mến cử làm lớp trưởng và là thành viên đội tuyển học sinh giỏi văn của huyện đã giành kết quả cao, thoải lòng mong đợi của cha mẹ, cô giáo và bạn bè.

Lên bậc THCS Hồng Hạnh cảm thấy hăng hụi trước môi trường mới, cách học mới. Kết quả học tập ban đầu bị đuối dần. Đang từ học sinh giỏi văn mà nay chỉ giành được điểm 6 - 7.

Song với trí quyết vươn lên, Hạnh đã học giỏi toàn diện các môn, đặc biệt là môn Văn, và được tuyển vào nhóm luyện Văn - Toán.

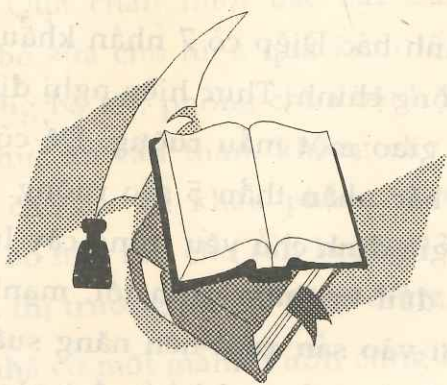
Khi nhà trường mời nhà thơ Trần Đăng Khoa về trường, em tìm mọi cách tiếp cận, tâm sự với nhà thơ để mở mang kiến thức về văn học.

Năm lớp 8, Hạnh lại được tuyển vào đội tuyển học sinh giỏi môn văn của huyện. Vừa học ở trường, vừa học lớp bồi dưỡng của huyện đi học xa, trời mưa gió nhưng em không bỏ sót buổi nào, tiếp thu đầy đủ các kiến thức. Em thấy rõ trách nhiệm của mình là phải phấn đấu hết mình trong kỳ thi và đã giành giải ba kỳ thi học sinh giỏi thành phố năm học 1997 - 1998.

Khi được bạn bè hỏi Hồng Hạnh đều nói phương pháp học tập của mình: trước tiên là phải cần cù, chăm chỉ, ở lớp tập trung nghe giảng, cố gắng hiểu bài tại lớp. Điều quan trọng là biết phân phối thời gian, không học tràn lan. Biết kết hợp tự học với tham khảo, tìm tòi và sáng tạo trong học tập, để có kiến thức chắc chắn

đầy đủ. Vừa học tập vừa tham gia các hoạt động đoàn đội, phong trào đoàn thể để có thời gian thư giãn và học tập tốt.

Năm nay Lưu Thị Hồng Hạnh bước sang học PTTH. Em tự nhủ "mình phải cố gắng nhiều hơn để có được kết quả cao hơn, để đáp lại sự mong mỏi của mọi người giành cho em".



MỘT HỘ NÔNG DÂN SẢN XUẤT GIỎI

Hội viên nông dân thôn Phù Dực - xã Phù Đổng thường khen ngợi gia đình bác Nguyễn Văn Điệp bởi sự năng động, sáng tạo trong lao động sản xuất. Ngày nay, nhà bác đã có cuộc sống khá giả bằng chính thành quả lao động của mình.

Gia đình bác Điệp có 7 nhân khẩu, trong đó có 4 lao động chính. Thực hiện nghị định 64/CP, bác được giao một mẫu ruộng. Để có thêm đất canh tác, bác nhận thâu 5 sào ruộng. Trên diện tích này, gia đình chủ yếu trồng cây lương thực. Do có sự đầu tư thâm canh tốt, mạnh dạn đưa giống mới vào sản xuất nên năng suất lúa, ngô và các loại cây trồng nhà bác đạt năng suất cao nhất đội. Mỗi năm gia đình bác thu khoảng 3 tấn lương thực.

Năm 1992, bác được công ty giống gia súc bán chịu cho một con bò sữa giá 5 triệu đồng.

Trong quá trình chăn nuôi đã gặp không ít khó khăn như: giá đầu vào tăng, giá sữa tươi thấp.

Nhưng với quyết tâm giữ nghề, bác vừa nghiên cứu các biện pháp chăn nuôi, vừa đầu tư mở rộng đàn bò để nâng cao hiệu quả. Đến nay, đàn bò sữa nhà bác có 7 con, trong đó có 4 con cho khai thác sữa. Bác giành một phần diện tích canh tác của gia đình trồng một số cây làm thức ăn cho bò. Qua chăn nuôi bác rút được kinh nghiệm để bò sữa cho hiệu quả kinh tế cao, đó là: chọn giống bò tốt, phòng chữa bệnh kịp thời, tuyển lựa thức ăn cẩn thận, không cho ăn thức ăn ôi mốc, cho ăn đủ khẩu phần... Trong một năm, 4 con bò nhà bác cho sản lượng 13 tấn sữa tươi, bán ra thị trường thu 40 triệu đồng.

Trong nhà có một mảnh vườn cũng được bác Diệp tận dụng để tăng thu nhập. Căn cứ vào nhu cầu của thị trường hoa, cây cảnh, bác tập trung mạnh vào trồng các loại cây như: hoa sứ, vạn tuế. Trong năm qua, bác thu 8 triệu từ vườn cảnh của gia đình. Từ làm ruộng, chăn nuôi bò sữa và làm vườn, gia đình bác thu nhập 53 triệu

đồng một năm. Các hộ nông dân trong xóm thường nói vui: nhà bác Điệp có mô hình V.C.R (vườn - chuồng - ruộng) thật lý tưởng.

Không chỉ làm giàu cho mình, bác Điệp còn luôn sẵn lòng giúp xóm giềng đầu tư làm kinh tế. Bác cho 4 hộ vay 20 triệu đồng để chăn nuôi bò sữa khi có sản phẩm mới trả, không phải chịu lãi. Bác còn hướng dẫn tận mĩ các gia đình để việc chăn nuôi, sản xuất đạt hiệu quả cao.

Với thành tích trong lao động sản xuất năm 1997, bác Điệp được Sở nông nghiệp- phát triển nông thôn tặng bằng khen "nông dân sản xuất giỏi từ năm 1993 đến 1997, và có thành tích trong công tác khuyến nông 5 năm".

Tháng 9 năm 1998 bác Điệp vinh dự được đi dự hội nghị "Nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi toàn quốc" và được chính phủ tặng bằng khen.

MỘT CÁN BỘ SỐNG VÀ LÀM VIỆC THEO PHÁP LUẬT

Anh Đỗ Minh Khôi được phân công làm phó ban tư pháp xã Thượng Thanh từ năm 1995, và đã tham gia hoà giải, giải quyết nhiều vụ vi phạm pháp luật trên địa bàn.

Xã Thượng Thanh của anh thường xảy ra nhiều vụ việc phức tạp khó giải quyết, đòi hỏi cán bộ hoà giải phải hết sức khéo léo, giải quyết phải hợp tình hợp lý. Mỗi khi xảy ra vụ việc anh đều giành nhiều thời gian nghiên cứu cụ thể từng chi tiết, nguồn gốc, hiện trạng mâu thuẫn để phối hợp với tổ hoà giải làm tốt nhiệm vụ với phương châm để nhân dân hiểu sống và làm việc theo pháp luật, anh Khôi luôn coi trọng công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật cho nhân dân - từ đầu năm tới đây, anh đã tham mưu cho UBND xã tổ chức hàng chục buổi tuyên truyền các văn bản pháp luật do nhà nước ban hành. Ban tư pháp còn phối hợp với đài truyền thanh và các đoàn thể của xã lồng ghép nội dung tìm hiểu pháp luật vào các chương trình

công tác tạo điều kiện cho nhân dân có nhiều cơ hội hiểu biết pháp luật. Từ đó nhận thức của nhân dân, việc tuân thủ pháp luật trên địa bàn xã có chuyển biến tích cực. Đây là yếu tố thuận lợi để UBND xã thực hiện tốt việc quản lý, điều hành xã hội bằng pháp luật.

Là cán bộ làm công tác hộ tịch, anh luôn học hỏi kinh nghiệm, làm đúng quy định về công tác được giao. Các trường hợp khai sinh, khai tử, đăng ký kết hôn, thay đổi hộ tịch đều được thực hiện khẩn trương nghiêm túc. Trong đợt kiểm tra, phòng Tư pháp ghi nhận việc ghi sổ sách của anh đúng, chính xác, rõ ràng, sạch sẽ và cập nhật đầy đủ. Đánh giá anh là người có năng lực, uy tín, UBND xã giao cho anh việc gì đều yên tâm, từ giải quyết vụ việc đến soạn thảo văn bản...

Với những cố gắng và thành tích của bản thân, nhân dịp tổng kết 5 năm phong trào "người tốt việc tốt", anh được UBND xã khen thưởng. Tháng 6/1998 anh được bầu làm phó chủ tịch, trưởng công an xã. Ở cương vị mới, anh thấy mình càng phải cố gắng hơn nữa để đáp lại sự tin cậy của Đảng, sự tin nhiệm của nhân dân.

NGƯỜI CÓ DUYÊN VỚI CÔNG TÁC TRUYỀN THANH

Đã nhiều năm nay, tiếng loa truyền thanh đã trở lên quen thuộc và là món ăn tinh thần không thể thiếu của đông đảo người dân thị trấn Gia Lâm.

Anh Nguyễn Xuân Lai, trưởng đài truyền thanh thị trấn đã góp phần không nhỏ làm nên điều kỳ diệu đó.

Năm 1954, miền Bắc được hoàn toàn giải phóng. Nghe theo tiếng gọi của Đảng, anh Lai (lúc đó còn là một thanh niên 19 tuổi) đã tình nguyện lên Tây Bắc xây dựng khu kinh tế - văn hoá. Sau 11 năm chung sức, chung lòng cùng đồng đội san lấp hố bom, xây dựng những bản làng thắm sắc hoa ban, năm 1970 anh lai trở về địa phương. Anh sôi nổi, nhiệt tình với các phong trào ở thị trấn. Nhân dân thị trấn Gia Lâm tín nhiệm bầu anh là đại biểu HĐND từ

khoá 7 đến khoá 11 và giao anh làm trưởng ban VHTT từ năm 1971. Từ năm 1984 đến nay anh được giao thêm nhiệm vụ là trưởng đài truyền thanh thị trấn.

Thị trấn Gia Lâm nằm ở cửa ngõ phía đông của thủ đô Hà Nội, với số dân gần 3 vạn người, hàng ngày có điều kiện tiếp cận với nhiều phương tiện thông tin đại chúng, muốn tạo nên thói quen nghe đài truyền thanh của người dân quả là một việc thật khó. Xác định rõ điều đó, anh Lai tham mưu với Đảng và chính quyền thị trấn từng bước hoàn thiện cơ sở vật chất như hệ thống máy dây loa đồng thời bản thân tích cực tham gia các lớp bồi dưỡng biên tập, phát thanh do đài phát thanh huyện tổ chức, để nâng cao chuyên môn, năng lực thực hiện nhiệm vụ.

Tới nay, hệ thống truyền thanh ở thị trấn Gia Lâm đã được phủ kín ở 24 cụm dân cư với tổng chiều dài đường dây trên 6 km, 1 máy tăng âm 600 w và 44 loa, mỗi loa có công suất 25 w. Nội dung tuyên truyền của đài không chỉ là thông báo nội bộ như trước đây mà đã đáp ứng kịp

thời việc chuyển tải thông tin của trung ương, thành phố và huyện.

Để có đủ tài liệu biên soạn 3 chương trình gốc trong một tuần mỗi chương trình dài 30 phút, anh Lai đã có nhiều cố gắng trong việc thu thập thông tin, biên soạn và trực tiếp phát thanh. Anh xuống từng cụm dân cư nắm những thông tin cập nhật trong ngày như gương người tốt việc tốt, hoạt động của các ngành, đoàn thể, việc thực hiện chủ trương dân số KHHGD, phòng chống tệ nạn xã hội, vệ sinh môi trường... để đưa tin kịp thời trên hệ thống loa truyền thanh những tin tức nóng hổi có tính thời sự của đài truyền thanh thị trấn có tác động rất lớn tới tư tưởng, tình cảm, góp phần đáng kể vào việc nâng cao ý thức chấp hành pháp luật trong nhân dân.

Ngoài ra, đài truyền thanh còn đề cập tới những vấn đề cập nhật trong đời sống như làm kinh tế, tuyển sinh, dạy nghề, tìm trẻ lạc, rơi giấy tờ... Chính những thông tin tưởng rất bình thường ấy, cộng với việc xây dựng chương trình

hài hoà giữa tin tức và sự kiện, có nhạc hiệu, lời dẫn, nhạc xen, giọng đọc trôi chảy, hấp dẫn của phát thanh viên và chương trình được phát vào vào một giờ nhất định đã gây được sự chú ý và cảm tình của người nghe, tạo nên một thói quen, nhu cầu không thể thiếu của đông đảo người dân thị trấn.

Nhiệt tình, có năng lực chuyên môn, anh Lai đã góp phần không nhỏ vào việc đưa thông tin đến với mọi người, mọi nhà.

Không những có "duyên" với công tác truyền thanh, anh Lai còn là một trưởng ban VH TT năng động và tích cực. Với những gì được "trời phú cho" cộng với tính ham học hỏi, biết huy động sức mạnh tập thể của anh, hoạt động VH TT ở thị trấn luôn diễn ra sôi nổi và đã giành nhiều giải lớn về văn nghệ, TDTT trong các cuộc thi do huyện và thành phố tổ chức. Với kết quả đó thị trấn Gia Lâm đã được thành phố tặng cờ đơn vị xuất sắc về phong trào TDTT 5 năm liền (1993 - 1997).

27 năm trong ngành văn hoá thông tin và truyền thanh, anh Lai đã góp phần không nhỏ vào việc thúc đẩy sự nghiệp phát thanh, VHTT ở cơ sở. Mặc dù đang ở độ chín của nghề nghiệp, nhưng anh Lai đã đề nghị với lãnh đạo TT bồi dưỡng đội ngũ cán bộ kế cận để có thể thay thế anh lúc cần thiết. Với sự giúp đỡ tận tình của anh, 4 cán bộ, nhân viên trong ban đều thạo việc.

Ghi nhận sự đóng góp của anh UBND thị trấn, UBND huyện, đài phát thanh và truyền hình Hà Nội, Bộ VHTT đã tặng anh nhiều bằng khen, giấy khen, huy chương .



NGUYỄN THỊ BÍCH HẰNG

BÔNG HOA ĐẸP CỦA NGÀNH GIÁO DỤC GIA LÂM

"Tôi đứng giữa giảng đường hôm nay, mà niềm vui trong lòng dâng đầy..." Lời bài hát giản dị, nhưng thiết tha ấy cứ đọng mãi trong tuổi ấu thơ của Hằng. Và ước mơ trở thành cô giáo Văn - Nhạc, đã cùng Hằng lớn lên theo năm tháng.

Năm 1977, khi tròn 17 tuổi, thi đỗ vào trường CDSP Hà Nội và được phân công vào học khoa Sư - Chính trị. Không được học môn Văn - Nhạc theo ước muốn Hằng rất buồn đã dấu mình trong phòng kín khóc ròng mấy ngày. Những tháng đầu tiên bước chân vào giảng đường đối với Hằng thật vô cùng khó khăn: không được học môn yêu thích, lại bạn mới, phương pháp truyền thụ kiến thức cũng mới. Nhưng càng học, Hằng thấy mình như bị cuốn

hút vào những điều kì lạ, mới mẻ của môn Lịch sử và rồi Hằng đã yêu môn học này từ lúc nào không rõ. Những nỗi tiếc về môn Văn - nhạc đã qua, giờ với Hằng môn Lịch sử đang chờ phía trước. Ngoài giờ lên lớp, Hằng thường xuyên có mặt ở thư viện đọc tài liệu, ghi chép vào sổ tay những tư liệu quý để làm phong phú thêm vốn kiến thức Lịch sử của mình.

Được sự giúp đỡ của giáo viên bộ môn, Hằng vừa tập vẽ bản đồ, tập viết và trình bày bảng để nâng cao chuyên môn và năng lực sư phạm.

Tự rèn luyện mình trong các buổi tập giảng, đợt kiến tập đã giúp Hằng trở thành sinh viên xuất sắc của trường và là người chủ trì nhiều cuộc ximina bổ ích, lý thú của lớp được thầy cô quý mến, bạn bè tin cậy.

Rời giảng đường trường Sư phạm với tấm bằng tốt nghiệp loại khá, Hằng về trường THCS thị trấn Sài Đồng làm tổng phụ trách. Với những kiến thức được học trong trường, cộng với lòng nhiệt tình, lòng yêu nghề và tính sôi nổi, năng

động của tuổi trẻ, Hằng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, 3 năm liền được công nhận là tổng phụ trách giỏi của huyện.

Xác định: công tác giảng dạy là nghề gắn bó của cuộc đời mình, Hằng tiếp tục sưu tầm tài liệu, bổ xung kiến thức qua dự giờ, thao giảng và học hỏi đồng nghiệp về phương pháp truyền thụ kiến thức và giáo dục học sinh. Hằng đã vượt qua những ngỡ ngàng ban đầu và bước lên bục giảng ngày một tự tin hơn. Niềm say mê, sự yêu thích, hào hứng với bài giảng của học sinh là nguồn động viên, cổ vũ lớn để Hằng vượt qua khó khăn trong cuộc sống đời thường, nâng cao chất lượng giảng dạy, giành thành tích cao trong chuyên môn. Từ năm 1990 đến nay cô liên tục được công nhận là giáo viên dạy giỏi, lao động giỏi cấp huyện. Năm học 1997 - 1998 vừa qua cô đã giành danh hiệu : giáo viên dạy giỏi cấp thành phố. Ngoài ra cô còn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của một thanh tra viên, cán bộ công đoàn và chủ nhiệm lớp, được phụ huynh học sinh rất tin tưởng, quý mến.

Trong kết quả đó, ngoài nỗ lực của bản thân Hằng không quên sự quan tâm, giúp đỡ của BGH nhà trường, của đồng nghiệp và đặc biệt là của người chồng và 2 con yêu dấu đã giúp cô thành công hơn khi đứng trên bục giảng.

Vợ chồng giúp đỡ nhau trong sự nghiệp - hai con khoẻ ngoan, học giỏi, chuyên môn vững vàng, được đồng nghiệp tin yêu, học sinh quý trọng. Đó là niềm vui, niềm tự hào của cô giáo Nguyễn Thị Bích Hằng, giáo viên trường THCS thị trấn Sài Đồng.



LÀM GIÀU TỪ CHĂN NUÔI BÒ SỮA

Cùng với sự phát triển của trồng trọt, mấy năm gần đây chăn nuôi gia đình ở Phù Đồng có bước phát triển khá. Nhiều gia đình trong xã đã trở lên giàu có nhờ chăn nuôi bò sữa. Một trong những gia đình tiêu biểu đó là gia đình chị Nguyễn Thị Đạo ở xóm Từa, thôn Phù Dực.

Với 5 khẩu nông nghiệp, bố mẹ chồng đều già yếu, 2 con còn nhỏ, chồng lại thoát ly sản xuất, nên mặc dù đã có nhiều cố gắng thâm canh tăng năng suất cây trồng trên diện tích 7 sào ruộng được giao, nhưng cuộc sống của gia đình chị vẫn rất khó khăn.

Phải làm gì để gia đình thoát khỏi cảnh nghèo túng, có điều kiện nuôi dưỡng cha mẹ và chăm sóc 2 con ? Câu hỏi đó cứ day dứt, chập chờn trong giấc ngủ của vợ chồng chị.

Năm 1994, phong trào nuôi bò sữa phát triển khá mạnh ở Phù Đồng và thực tế đã mang lại nguồn thu nhập cao cho nhiều gia đình. Sau nhiều ngày đắn đo, suy tính vợ chồng chị quyết định chăn nuôi bò sữa. "Lấy đâu ra tiền để mua bò giống" băn khoăn, khó khăn ấy của gia đình chị đã được hội phụ nữ xã giúp đỡ kịp thời. Nhận 10 triệu đồng tiền vốn của ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn cho vay cộng với toàn bộ tiền vốn của gia đình, chị mạnh dạn mua 2 con bò sữa giống. Được chồng động viên, hỗ trợ thêm sức lao động, chị Đạo nhận thêm 1 mẫu đất bãi để thâm canh và trồng cỏ voi làm thức ăn cho bò.

Để chăn nuôi bò sữa thật sự có hiệu quả, chị đến các gia đình có kinh nghiệm học hỏi thêm về phương pháp chăn nuôi, đồng thời tích cực tham gia các lớp tập huấn kỹ thuật nuôi bò sữa do HTX và hội nông dân tổ chức.

Không ngại khó, ngại khổ, lại cần cù, chăm chỉ, với phương châm: lấy ngắn nuôi dài, lấy trồng trọt và làm vườn hỗ trợ cho chăn nuôi,

năm 1997 đàn bò sữa của gia đình chị đã tăng lên 7 con, trong đó thường xuyên có 4 con cho khai thác sữa.

Thực hiện tốt việc chăm sóc từ chế độ dinh dưỡng, đến vệ sinh chuồng trại, tiêm phòng định kỳ, theo chu kỳ một con bò sữa của gia đình cho khai thác 3.500 kg sữa 1 năm. Năm 1997 gia đình chị đã xuất bán ra thị trường 14.000 tấn sữa bò tươi thu trên 40 triệu đồng, trừ chi phí thu được gần 30 triệu đồng.

Thực hiện phương châm: đa dạng hoá đàn vật nuôi, mỗi năm gia đình chị còn nuôi từ 6-10 con lợn thịt và hàng chục con gà ta, thu lãi 3 triệu đồng.

Chăn nuôi gia đình phát triển đã tạo nguồn phân hữu cơ lớn để cải tạo độ màu cho đất sản xuất nông nghiệp và vườn trồng hoa, cây cảnh của gia đình. Thay phân hoá học bằng phân hữu cơ, tiếp thu nhanh các tiến bộ khoa học kỹ thuật về giống, chăm sóc áp dụng vào thực tế trồng trọt của gia đình, nên năng suất cây trồng của

gia đình đạt khá cao. Năm 1997, từ trồng trọt gia đình chị Đạo thu hoạch gần 5 tấn lương thực, không những đủ để sinh hoạt, chăn nuôi mà còn dư để giúp đỡ bà con hàng xóm láng giềng.

Theo hạch toán kinh tế của chị Đạo, năm 1998, tổng thu nhập của gia đình chị sẽ đạt trên 50 triệu đồng.

Làm kinh tế có hiệu quả, nên cuộc sống của gia đình chị được cải thiện rõ nét. Vợ chồng chị có điều kiện chăm sóc tốt sức khoẻ tuổi già cho bố mẹ và nuôi 2 con ăn học chu đáo. Đồng thời còn mua sắm đầy đủ tiện nghi sinh hoạt có giá trị trong gia đình như xe máy, ti vi, tủ lạnh...

Điều đáng quý hơn ở gia đình chị là tinh thần tương thân tương ái giúp đỡ bạn bè, hàng xóm lúc thì lương thực, khi là đồng vốn, và kinh nghiệm chăn nuôi bò sữa.

Quý mến đức tính cần cù - chăm chỉ và tốt bụng của chị, năm 1998, nông dân xã Phù Đồng đã bầu chị là gương "người tốt việc tốt" tiêu biểu của hội.

NGƯỜI CÓ NHIỀU CỐNG HIẾN CHO SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC MẦM NON

Nhìn bày trẻ thơ ngây ríu rít vây quanh gọi mẹ, cô hiệu trưởng trường mầm non Giang Biên Đào Thị Triệu thật sự sung sướng, cảm động. Có niềm vui - hạnh phúc nào hơn khi trẻ thơ cất tiếng gọi mẹ - tiếng gọi ngọt ngào, âu yếm. Đó chính là sự đền bù cho những tháng năm vất vả, miệt mài gắn bó với sự nghiệp giáo dục mầm non của cô.

Năm 1967, sau khi tốt nghiệp trường SPMG Hà Nội loại xuất sắc, cô Triệu về quê hương thực hiện ước mơ làm cô mẫu giáo.

Giặc Mỹ leo thang bắn phá miền Bắc, Giang Biên nằm trong vùng trọng điểm, nên công việc của cô thật vất vả và không kém phần gian khổ. Sáng dẫn các cháu đến nơi sơ tán học tập, nuôi dạy, chiều lại đưa các cháu về nhà. Vừa làm chuyên môn, vừa tổ chức nuôi dạy 1 mình với 32

trẻ thơ thật không dễ dàng chút nào. Chính trong những năm tháng gian khổ ấy, cô Triệu càng thấy yêu nghề, yêu trẻ hơn. Khó khăn đã rèn giũa, tôi luyện và cũng là môi trường tốt để cô Triệu tự khẳng định mình và cô đã vinh dự được đứng trong hàng ngũ của Đảng ngay từ những ngày đầu đầy khó khăn ấy. Với những kiến thức đã học được ở trường, cùng với học hỏi, lòng yêu nghề, mến trẻ, nên chỉ sau 1 năm ra trường cô đã giành danh hiệu: giáo viên dạy giỏi cấp thành phố và năm 1970 cô được giao trọng trách là hiệu trưởng trường mẫu giáo vỡ lòng của xã (nay là trường Mầm non).

Làm công tác quản lý trong thời bao cấp có nhiều thuận lợi song cũng gặp không ít khó khăn. Vì đi học không phải đóng góp nên số lượng các cháu đến lớp rất đông. Trong khi đó cô nuôi dạy trẻ chỉ được trả công bằng thóc, và không đảm bảo cuộc sống gia đình.

Để vừa nâng cao chất lượng chăm sóc, dạy dỗ trẻ thơ, vừa đảm bảo thu nhập để các cô yên tâm với nghề cô Triệu đã đề xuất ý kiến với xã

thành lập ban thanh tra gồm các ngành, đoàn thể, duy trì chế độ dự giờ, thăm lớp, đánh giá việc dạy và chăm sóc trẻ thơ của các cô giáo trong trường. Ai dạy tốt hưởng ngày công cao và được thưởng, ai làm chưa tốt hưởng ngày công thấp đã tạo nên phong trào thi đua sôi nổi trong giáo viên. Cô còn trực tiếp tham gia dạy trẻ và làm đồ chơi, tạo hứng thú trong học tập, vui chơi cho các cháu. Tận tâm tận lực với trẻ thơ, tấm gương của cô Triệu đã động viên cô nuôi dạy trẻ trong trường vượt khó để thực hiện tốt nhiệm vụ. Do vậy từ năm 1974 - 1986, trường liên tục đạt danh hiệu trường tiên tiến.

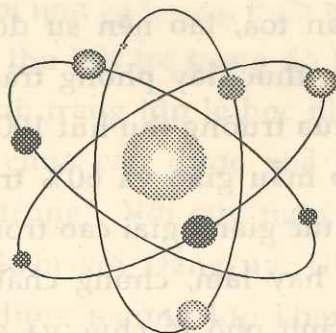
Năm 1986, Nhà nước xoá bỏ chế độ bao cấp, ngành học mầm non xã Giang Biên gặp rất nhiều khó khăn. "Để thu hút trẻ trong độ tuổi đến lớp, đến trường, tình trạng lớp lẻ học nhờ trong nhà dân và đình, chùa cần được xoá bỏ, trẻ phải được học tập trung". Với suy nghĩ đó cô Triệu đã đề xuất ý kiến với Đảng uỷ, UBND đầu tư kinh phí xây dựng trường lớp khang trang với phương châm: tập thể, nhân dân cùng chăm lo

sự nghiệp giáo dục mầm non, năm 1986, trường mầm non đã được xây dựng với 8 phòng học cao tầng.

Đi đôi với tăng cường cơ sở vật chất trường, lớp, với cương vị là hiệu trưởng cô đã tạo điều kiện để giáo viên học các lớp nâng cao và đào tạo chính qui, nhằm từng bước chuẩn hoá đội ngũ giáo viên, cô nuôi dạy trẻ. Đồng thời thường xuyên tổ chức hội giảng, hội thảo, trao đổi kinh nghiệm giảng dạy, nuôi dưỡng trẻ thơ. Với sự giúp đỡ của cô, nhiều giáo viên yếu về chuyên môn đã vươn lên thành giáo viên dạy giỏi cấp trường và huyện. Đặc biệt là lòng nhiệt tình, yêu nghề, mến trẻ, luôn sống vì mọi người của cô đã lan toả, tạo nên sự đồng cảm trong đồng nghiệp, thúc đẩy phong trào thi đua nuôi tốt, dạy tốt của trường thu hút 100% trẻ trong độ tuổi đến lớp mẫu giáo và 60% trẻ đến nhà trẻ. Trường liên tục giành giải cao trong các cuộc thi bé khéo tay hay làm, chúng cháu vui khoẻ do huyện và thành phố tổ chức và giữ vững danh hiệu trường tiến tiến. 2 năm học 1996 - 1997,

1997 - 1998 trường đã được công nhận là trường tiên tiến xuất sắc. Bản thân cô Triệu từ năm 1974 đến nay là cán bộ quản lý giỏi, lao động giỏi cấp huyện. 2 năm học vừa qua cô được công nhận là cán bộ quản lý giỏi cấp thành phố.

32 năm gắn bó với ngành học mầm non, được Đảng, quần chúng nhân dân địa phương tin yêu, cô Triệu đã thật sự là người mẹ hiền thứ 2 của trẻ thơ trong xã. Những người được cô nuôi dạy khi trưởng thành vẫn nhớ về cô với những kỷ niệm ấu thơ sâu sắc. Phải chăng đó là cái được lớn nhất mà không phải người giáo viên, người quản lý nào cũng đạt được trong sự nghiệp của mình như cô Đào Thị Triệu.



NGƯỜI ĐẢNG VIÊN TRẺ TẬN TỤY VỚI CÔNG VIỆC

Sinh ra ở Công Lý - Lý Nhân - Hà Nam, nhưng Trần Hữu Ngọc lại được nuôi dưỡng trên mảnh đất Gia Lâm giàu truyền thống cách mạng. Chính tại nơi đây Ngọc đã trưởng thành và từng bước khẳng định vị trí vai trò của một cán bộ chi cục thuế trong việc cùng anh em trong đội thuế thị trấn Gia Lâm - Bồ đề tăng thu cho ngân sách, góp phần nhỏ xây dựng Gia Lâm - quê hương thứ hai của anh ngày càng giàu đẹp.

Năm 1992, sau khi tốt nghiệp trường trung cấp Tài chính, Ngọc được nhận công tác tại chi cục thuế Gia Lâm. Rụt rè, bẽn lẽn như con gái, Ngọc tưởng mình khó có thể hoàn thành được nhiệm vụ. Nhưng được các đồng chí lãnh đạo chi cục quan tâm, anh em trong đội giúp đỡ, những bờ ngõ ban đầu đã qua, Ngọc quen dần với công việc. Chịu khó học hỏi để bồi đắp kiến thức thực tế và tích lũy kinh nghiệm cho bản

thân, Ngọc không những hoàn thành mà còn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đội và chi cục giao, được anh em trong đội quý mến, tin cậy.

Tháng 4/1994 Ngọc được kết nạp vào Đảng. Niềm vui, niềm vinh dự được đứng trong đội ngũ của Đảng đã động viên Ngọc tiếp tục vươn lên hoàn thành tốt nhiệm vụ chuyên môn và là một bí thư chi đoàn có năng lực.

Tháng 4/1997 anh được chi cục đề bạt là đội phó đội thuế thị trấn Gia Lâm - Bồ Đề.

Thấy rõ những khó khăn trong công tác chuyên môn ở một địa bàn rộng, Ngọc đã cùng anh chị em trong đội lập kế hoạch công tác rất cụ thể, đồng thời phối hợp chặt chẽ với hội đồng tư vấn thuế thị trấn Gia Lâm và xã Bồ Đề, cùng với các cụm dân cư tổ chức điều tra, thống kê và phân loại đối tượng kinh doanh để có biện pháp quản lý phù hợp theo quy định của luật thuế. Ngọc còn tham mưu chính xác, kịp thời với BCH đội và lãnh đạo chi cục trong việc giải quyết đơn xin miễn thuế, nghỉ kinh doanh theo đúng luật, đồng thời tăng cường quản lý thu các hộ kinh

doanh vay lãi lưu động để tăng thu cho ngân sách nhà nước từ 22.400.000đ tháng 1/1996 lên 79.962.000đ tháng 12/1997.

Để từng bước đưa công tác kế toán hộ kinh doanh đi vào nề nếp theo đúng qui định của luật thuế và pháp lệnh kế toán thống kê, Ngọc đã trực tiếp phổ biến, hướng dẫn 40 hộ nằm trong diện thực hiện chế độ kế toán từ 1/6/1996. Đồng thời tham mưu với đội và chi cục xử phạt hành chính 98 lượt hộ cố tình vi phạm chế độ kế toán thống kê, thu nộp ngân sách 29590000đ.

Đối với việc thu thuế trực tiếp tại 200 hộ Ngọc phụ trách, anh đều có kế hoạch đi thu cụ thể trong từng ngày, những hộ nào không chấp hành do thiếu hiểu biết về pháp lệnh thuế, Ngọc giải thích cặn kẽ, còn với những hộ cố tình "không hiểu" dây dưa nợ thuế nhiều thu sau nhiều lần "thuyết phục" không có kết quả, Ngọc hoàn chỉnh hồ sơ theo quy trình như phạt hành chính, phạt chậm lần 1,2,3... và tham mưu biện pháp xử lý dứt điểm với chi cục. Với cách làm đó từ năm 1996 đến nay, Ngọc luôn đảm bảo tỷ lệ thu thuế doanh thu và lợi tức đạt từ 115 -

132%. Ngoài ra Ngọc còn thực hiện tốt việc thu xây dựng tư nhân, cho thuê nhà, cho thuê cửa hàng vật liệu để góp phần tăng thu ngân sách.

Đi đôi với thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn, Ngọc tích cực tham gia các hoạt động tập thể như ủng hộ xây dựng sổ tiết kiệm tình nghĩa, ủng hộ quỹ từ thiện. Đồng thời có nhiều sáng tạo trong tổ chức hoạt động chi đoàn thu hút 100% đoàn viên thanh niên tham gia. Chi đoàn đã giới thiệu cho Đảng bộ 8 quần chúng ưu tú để Đảng bồi dưỡng nâng cao nhận thức, trong đó 1 q/c ưu tú đã được kết nạp vào Đảng.

Với mong muốn thực hiện nhiệm vụ ngày một tốt hơn Ngọc đang theo học năm thứ 4 trường đại học Tài Chính tại chức và tranh thủ học thêm ngoại ngữ, tin học để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. 27 tuổi đời với 6 tuổi nghề, khiêm tốn, giản dị, tự tin và ham học hỏi Ngọc sẽ tiếp tục khẳng định mình trong công việc được tập thể và lãnh đạo chi cục thuế Gia Lâm giao cho.

CHUYỆN VỀ NGƯỜI LÍNH CỤ HỒ NĂM XƯA

Sinh ra tại thôn Liên Đàm, xã Yên Thường huyện Gia Lâm anh Thanh lớn lên cùng nổi vất vả gian truân của vùng quê hết chống hạn lại chống úng năm 1964 anh là cán bộ phòng thủy lợi huyện, và được cử đi học trường trung cấp Thủy lợi, là 1 trong những học sinh xuất sắc được kết nạp vào Đảng tại trường trung cấp Thủy lợi.

Ra trường với tấm bằng tốt nghiệp loại "ưu", anh Thanh trở về phòng thủy lợi huyện với mong muốn góp phần nhỏ thúc đẩy sự phát triển sản xuất nông nghiệp trong huyện.

Giặc Mỹ leo thang bắn phá miền Bắc, miền Nam thân yêu đang vây gọi, năm 1967 anh cầm súng lên đường giết giặc. 8 năm trong quân ngũ, với những trận chiến đấu ác liệt ở chiến trường Bình Trị Thiên, đường 9 Nam - Lào, anh Thanh

đã nêu tấm gương dũng cảm, mưu trí trong chiến đấu được thưởng nhiều huân, huy chương và được tặng danh hiệu chiến sỹ thi đua trong chiến dịch đường 9 Nam Lào.

Miền Nam hoàn toàn giải phóng, anh trở về với ngành thủy lợi. Cuối năm 1992 anh được huyện uỷ UBND huyện điều động và bổ nhiệm làm giám đốc xí nghiệp quản lý khai thác công trình thủy lợi huyện, nay là công ty khai thác công trình thủy lợi Gia Lâm.

Về công ty trong lúc đơn vị gặp nhiều khó khăn: công trình xuống cấp nghiêm trọng, chi phí cho việc bơm tưới tiêu lớn, nợ tiền điện ngày một tăng, anh Thanh rất băn khoăn, trăn trở "phải làm gì để khắc phục tình trạng trên để công ty hoạt động có hiệu quả, thật sự là người bạn của nông dân".

Tranh thủ sự quan tâm, lãnh đạo của huyện uỷ - HĐND - UBND huyện, anh cùng tập thể lãnh đạo công ty thống nhất một số biện pháp khắc phục khó khăn như ký hợp đồng tưới tiêu

vùng bãi theo điện năng tiêu thụ, tổ chức việc tưới tiêu theo quy trình khoa học và thực hiện công tác 3 quản : quản lý nước - điện, quản lý diện tích và quản lý công trình.

Với những việc làm tích cực trên, mỗi năm công ty tiết kiệm được hàng trăm triệu đồng chi phí cho tưới tiêu. Chỉ tính riêng 2 năm 1996, 1997 với cách làm trên, công ty đã tiết kiệm được 386734000đ và dùng số tiền đó đầu tư nâng cấp, sửa chữa các công trình như cải tạo nhà máy, trang bị khung, giàn, cánh cổng, máy đóng mở, xây dựng các cống phân nước trên kênh chính thay thế dần máy móc cũ, lạc hậu bằng máy móc thiết bị mới, tiên tiến, đảm bảo việc phục vụ, kịp thời tưới cho 950 ha và tiêu cho 13500 ha cây trồng 1 năm.

Anh Thanh luôn tâm niệm một điều: "Muốn làm tốt công việc của công ty, không chỉ riêng sự cố gắng của giám đốc mà phải có một tập thể mạnh và thống nhất". Đã xây dựng được mối đoàn kết trong cán bộ công nhân viên, đồng thời tạo mọi điều kiện động viên anh em yên tâm

công tác, thông qua việc quan tâm chăm lo đầy đủ quyền lợi cho người lao động.

Công ty có 8 cụm trạm bơm với 15 trạm bơm lẻ nằm rải rác, ban giám đốc công ty đầu tư để mỗi trạm bơm đều có phòng làm việc, phòng nghỉ khang trang, sạch đẹp, có vườn cây, ao cá để cải thiện bữa ăn hàng ngày và góp phần tăng thu nhập cho anh chị em.

Hàng năm, công ty còn bố trí ít nhất cho 30 cán bộ, công nhân học nâng cao tay nghề. Từ năm 1992 đến nay, đã có một cán bộ học cao học và 10 công nhân lao động khác học đại học tại chức chuyên ngành thuỷ lợi và quản lý kinh tế. Ngoài ra công ty còn tuyển 30 con em cán bộ, công nhân vào làm việc tại công ty. Những việc làm của anh Thanh và ban giám đốc đã tạo niềm tin, sự say mê gắn bó với công việc của cán bộ công nhân viên chức ở công ty khai thác các công trình thuỷ lợi Gia Lâm.

MỘT CỤU CHIẾN BINH

BIẾT LÀM GIÀU

Ai có qua xóm 3 mới xã Phù Đồng chắc chắn sẽ vui lây khi thấy trong cơ chế mới hiện nay, nhiều hội viên cựu chiến binh ở đây đã tích cực làm nghề phụ tăng thu nhập nhằm xoá đói giảm nghèo từng bước cải thiện mức sống gia đình.

Anh Trần Đình Thìn là một gương mặt tiêu biểu trong nhiều tấm gương ấy. Anh là thương binh hạng 4/4 với mức trợ cấp 6500đ/ tháng. Anh đã cùng chị Thuỳ người vợ hiền hậu tần tảo sớm hôm, cùng các con phát huy nghề đậu phụ từ ông cha để lại. Ngày nào cũng vậy gia đình anh làm từ 6 kg đến 7 kg đậu tận dụng bã để nuôi lợn tăng thu nhập đảm bảo chi tiêu. Trong chuồng lợn nhà anh thường xuyên có trên 10 đầu lợn: một lợn mẹ, 10 lợn con và 3 lợn hậu bị; hàng năm cho 2 lứa xuất chuồng. Anh Thìn đã động viên các con học tập tốt biết kết hợp chăm sóc một con bò để cày ruộng và sinh sản. Cứ 4 năm cho 3 bê con, mỗi bê giá từ 900000đ đến 1000000đ; gia đình anh luôn đảm bảo sản xuất 8

sào ruộng cả lúa và ngô cho năng suất cao. Riêng 5 sào lúa vụ chiêm xuân đầu năm đã đạt bình quân 1 tạ 8/sào. Hàng năm gia đình anh Thìn có tổng thu nhập không dưới 10000000đ: nuôi, chăm sóc hai bố mẹ già trên 70 tuổi được chu đáo, ba con ăn học bằng người. Trong nhà anh đã tương đối đầy đủ tiện nghi: xe máy, đài, vô tuyến, giường tủ, bàn ghế loại tốt.

Không chỉ thế, trong cuộc sống đời thường anh Thìn vẫn tham gia tích cực một số công tác của xã như: quản lý điện, chạy bưu chính cho xã liên tục mấy chục năm từ sau khi rời quân ngũ. Mặt khác anh còn tạo mọi điều kiện cho chị Thuý vợ anh tích cực hoạt động công tác địa phương: đội trưởng sản xuất, trưởng xóm 3, phó chủ tịch hội phụ nữ xã... Và công tác nào, việc làm nào anh chị đều hoàn thành tốt được nhân dân yêu mến, ca ngợi.

Gia đình anh Thìn có 3 thế hệ đang sống chung rất hoà thuận, êm ấm, hạnh phúc. Người dân xóm 3 mới Phù Đổng thường nói: anh Thìn là hội viên cựu chiến binh, một thương binh biết làm giàu. Gia đình anh là một gia đình ông bà mẫu mực, cha mẹ gương mẫu, con cháu thảo hiền.

LÊ NGỌC HÀ - TUỔI TRẺ - NĂNG ĐỘNG VÀ THÀNH ĐẠT

Sinh ra và lớn lên ở xóm 2 thôn Bát Tràng-xã Bát Tràng, nhưng anh Lê Ngọc Hà khởi đầu lập nghiệp tại xưởng phim truyện Việt Nam. Thế rồi với suy nghĩ không gì bằng phát triển ngành nghề truyền thống của địa phương anh xin về làm cán bộ vật tư HTX sứ Hợp lực. 21 tuổi - nhanh nhẹn, tháo vát lại năng động nên năm 1984 (nghĩa là sau 2 năm là xã viên HTX) anh Hà được xã viên tín nhiệm bầu là phó chủ nhiệm và năm 1985 là chủ nhiệm HTX.

Tháo vát - năng động thì có, nhưng kinh nghiệm quản lý thì quá ít, điều đó khiến anh băn khoăn, lo lắng. Với tinh thần ham học hỏi và linh hoạt trong quản lý, điều hành và động viên người lao động của anh Hà, nên năm nào, HTX sứ Hợp lực cũng hoàn thành và vượt chỉ tiêu huyện giao.

Năm 1989, khi nhà nước xoá bỏ cơ chế bao cấp chuyển sang hạch toán sản xuất - kinh doanh, hoạt động của HTX Hợp lực cũng như bao HTX khác đều rơi vào tình trạng: sản phẩm bị ứ đọng, xã viên thiếu việc làm, đời sống người lao động gặp khó khăn. Chính vào thời điểm ấy, anh Hà đã phát huy tốt tính năng động, nhạy bén với cơ chế thị trường của mình. Anh mở cửa hàng bán và giới thiệu sản phẩm sứ nội địa và hàng nhập ngoại, nhằm thu hút sự chú ý của khách hàng trong nước và nước ngoài.

Với phương châm: Nâng cao chất lượng sản phẩm đi đôi với giảm giá thành, sản phẩm sứ gốm của HTX đã được khách hàng trong nước chấp nhận và bước đầu thu hút sự chú ý của khách hàng nước ngoài. Khi đã có chỗ đứng trên thị trường Đài Loan, HTX chuyển sang sản xuất hàng xuất khẩu với các mặt hàng chủ yếu là chậu hoa $\phi 35$, $\phi 40$, ống dù H30, H50, H60 và bát hoa.

Để khắc phục tình trạng thiếu vốn đầu tư sản xuất, HTX thực hiện phương thức ký hợp

đồng sau đó giao cho xã viên làm gia công, HTX cung ứng toàn bộ vật tư xưởng đất và lo phân tiêu thụ sản phẩm loại 1.

Nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm, anh Hà cùng cán bộ kỹ thuật của HTX xuống từng gia đình xã viên hướng dẫn và kiểm tra sản phẩm. Do vậy mặc dù khách hàng rất khó tính nhưng ở HTX sứ Hợp lực chưa có trường hợp sản phẩm xuất đi phải trả lại.

Sáu tháng đầu năm 1998, HTX đã xuất 18345 bộ, chiếc sứ gốm, đạt doanh thu 650999000 đ, lương bình quân của xã viên đạt trên 500đ 1 người/ 1 tháng.

Theo anh Hà, 6 tháng cuối năm HTX xuất tiếp trên 40 nghìn sản phẩm sang thị trường Đài Loan, nâng tổng doanh thu cả năm của HTX lên 2 tỷ đồng, tăng 2 lần so với năm 1997.

Ở HTX, anh Hà là một chủ nhiệm năng động - linh hoạt, còn ở gia đình, anh là một người chồng tốt, một người bố mẫu mực. Anh cùng vợ quản lý có hiệu quả việc giới thiệu và bán sản

phẩm sứ gồm tại của hàng gia đình và chăm sóc dạy dỗ con.

Để có điều kiện cho hoạt động xã hội, vợ chồng anh chỉ sinh 1 con, có lẽ vì vậy mà con gái anh chị cháu Lê Ngọc Hoa có điều kiện để học tập tốt; 10 năm liền là học sinh giỏi của trường tiểu học Bát Tràng và THCS Tô Hoàng (Hà Nội) năm học 1998 -1999 Hoa sẽ vào học lớp 10 trường PTTH Nguyễn Văn Cừ, Hoa hứa với bố mẹ sẽ học thật giỏi, không phụ lòng thương yêu của bố mẹ.

37 tuổi đời, 16 năm gắn bó với HTX sứ Hợp lực, anh Hà luôn coi HTX là nhà mình, chính điều đó đã giúp anh trưởng thành và trở thành một trong những chủ nhiệm giỏi của khối sản xuất CN ngoài quốc doanh của huyện.

CÓ MỘT NỮ GIÁM ĐỐC NHƯ THẾ

Chăm chú làm việc, chị Nguyễn Thị Lựu - giám đốc kiêm bí thư Đảng uỷ công ty thương nghiệp tổng hợp Gia Lâm vừa đọc và ký hàng chục văn bản giấy tờ, phiếu thu, chi, vừa "Fax" đi các nơi điều hành công việc và hẹn giờ ký các hợp đồng kinh tế. Được nghe những lời khen về chị, lại thấy tận mắt những việc chị làm và biết kết quả kinh doanh cụ thể của công ty trong 4 năm gần đây, tôi thật sự khâm phục, một giám đốc năng động và linh hoạt trên "thương trường".

Năm 1994, được đề bạt là giám đốc, kiêm bí thư Đảng uỷ công ty thương nghiệp tổng hợp Gia Lâm, chị Lựu thật sự lo lắng vì kinh doanh bây giờ không như trước kia, chỉ cần thiếu một chút ý chí và cẩn trọng là "sôi hồng bồng không". Chị bây giờ không chỉ là "cơm, áo, gạo, tiền" của gần 300 lao động, mà còn là sự tồn tại

và phát triển của của công ty trong cơ chế thị trường.

29 năm trong nghề "làm dâu trăm họ" đã giúp chị Lưu lớn lên rất nhiều trong suy nghĩ và hành động. Muốn làm nên "trò trống" thì "con người" bao giờ cũng là nhân tố quyết định. Với suy nghĩ ấy, chị bắt tay ngay vào sắp xếp, bố trí lại lao động cho phù hợp với màng lưới kinh doanh. Đồng thời cử 20 cán bộ, công nhân viên đi học lớp đại học thương mại tại chức. Tiếp đó chị cùng đội ngũ cán bộ văn phòng điều tra nhu cầu của người tiêu dùng để mở rộng mặt hàng kinh doanh.

Đã khác xa rồi cái thời "bao cấp" cán bộ thương nghiệp là "nhất". Trong cơ chế thị trường: thái độ phục vụ là vô cùng quan trọng. Công ty đã tổ chức cho cán bộ công nhân viên học tập "văn minh thương nghiệp" thực hiện khoán, quản và nguyên tắc hạch toán kế toán

thống kê nhằm nâng cao thái độ phục vụ và tinh thần trách nhiệm với công việc được giao.

Với sự mạnh dạn và quyết đoán của chị, trong 4 năm qua bằng nguồn vốn tự có và vay ngân hàng, công ty đã đầu tư 3 tỷ 950 triệu đồng lắp đặt 3 xưởng sản xuất bia hơi ở thị trấn Sài Đồng, Trâu Quỳ và Kim Sơn, xây mới 4 cửa hàng ở đường Nguyễn Văn Cừ, chợ Gia Lâm và thị trấn Sài Đồng đồng thời cải tạo, nâng cấp, mở rộng các cửa hàng còn lại và đóng mới một số trang thiết bị, quầy, tủ...

Cùng với mở rộng cơ sở sản xuất kinh doanh, mở rộng mặt hàng, đẩy mạnh doanh số bán ra, không để tồn kho ứ đọng hàng hoá, chị Lưu còn chỉ đạo khối văn phòng thực hiện mua vào bán ra nhiều lô hàng lớn có lãi (chiếm 70% tổng doanh số bán ra của công ty), góp phần ổn định việc làm. Mức thu nhập bình quân 1 công nhân viên chức từ 280000đ 1 tháng năm 1994, lên

450000đ 1 tháng năm 1997 và 6 tháng đầu năm 1998 là 500000đ.

Kinh doanh có hiệu quả, công ty đã thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ với nhà nước và tăng mức nộp ngân sách từ 203 triệu đồng năm 1994 lên 750 triệu đồng năm 1997 và 6 tháng đầu năm nay là 290 triệu đồng.

Đi đôi với chỉ đạo có hiệu quả sản xuất kinh doanh thương nghiệp, chị Lưu cùng với Đảng uỷ thực hiện tốt công tác lãnh đạo toàn diện ở công ty. Trong đó công tác phát triển đảng viên mới và bồi dưỡng đội ngũ cán bộ kế cận được Đảng uỷ đặc biệt quan tâm. Từ năm 1994 đến nay, 50 cán bộ công nhân viên của công ty học lớp tìm hiểu về Đảng, trong đó có 21 đồng chí đã được kết nạp vào Đảng. Đảng bộ còn có 40 đảng viên học các lớp trung cấp, sơ cấp lý luận. Ngoài ra còn đề bạt 5 cán bộ từ phó phòng, phó cửa hàng lên trưởng phòng, trưởng cửa hàng và 11 cán bộ khác lên phó phòng, phó cửa hàng.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ mà chị Lựu là người đứng đầu, các ngành, đoàn thể như công đoàn, đoàn thanh niên từ năm 1994 đến nay đều đạt loại khá và vững mạnh. Lực lượng dân quân tự vệ đạt danh hiệu quyết thắng, lực lượng bảo vệ của công ty được công nhận là đơn vị an toàn. 4 năm liền Đảng bộ công ty được huyện ủy Gia Lâm công nhận là "Đảng bộ vững mạnh".

51 tuổi đời có 33 tuổi nghề, với một bề dày thành tích và kinh nghiệm, 2 con đã trưởng thành và thành đạt, đó là điều kiện tốt để chị Lựu tiếp tục cống hiến năng lực và trí tuệ vì sự phát triển của công ty Thương nghiệp tổng hợp Gia Lâm .

CON LIỆT SĨ VƯỜN LÊN HỌC GIỎI

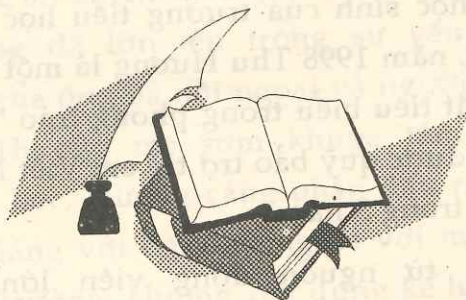
Trong hội nghị biểu dương trẻ em vượt khó học giỏi, huyện Gia Lâm năm học 1997 - 1998 có một gương mặt hiền hậu dễ thương đại diện cho trên 300 bạn học sinh của huyện. Đó là Nguyễn Thị Thu Hương. Có lẽ cả hội trường lặng đi khi được biết học sinh Thu Hương lớp 7B trường PTTH cơ sở Đông Dư là con liệt sĩ Nguyễn Đức Cự. Thu Hương chưa tròn 1 tuổi thì bố của em đã hy sinh tại chiến trường biên giới phía Bắc. Thu Hương đã lớn lên trong sự yêu thương đùm bọc của ông bà nội ngoại và người mẹ mới 23 tuổi. Thương mẹ sớm khuya tần tảo cho Hương ăn học, Hương càng phấn đấu rèn luyện để xứng đáng với bố, đáp nghĩa với mẹ. Ngoài giờ học ở trường Hương xây dựng kế hoạch vừa học ở nhà vừa lao động giúp mẹ giảm bớt những khó khăn trong gia đình. Sáng sớm 5 giờ Hương dậy nấu cơm, 6 giờ 15 ôn bài, chiều ngoài giờ

học Hương cuốc đất trồng rau, chăm cây, dọn dẹp nhà cửa ngăn nắp. Nhà chỉ có 2 mẹ con song nhìn đôi lợn béo hồng đàn gà vui nhộn trên sân, vườn rau xanh, khóm ổi, cây táo hứa hẹn một mùa trĩu quả. Mọi người đều hiểu trong đó có bàn tay khéo léo, chăm chỉ, chịu khó của Thu Hương.

Là "người con hiếu thảo" Nguyễn Thị Thu Hương còn được thành phố công nhận là chiến sĩ nhỏ Điện biên. Và Hương đã được nhận quà của thành phố nhân dịp kỷ niệm 27/7/97. Qua 7 năm là học sinh của trường tiểu học và trung học cơ sở, năm 1998 Thu Hương là một trong hai gương mặt tiêu biểu trong phong trào "vượt khó học giỏi" được quỹ bảo trợ trẻ em Việt Nam tặng học bổng trong 3 năm.

Chính từ nguồn động viên lớn lao đó Nguyễn Thị Thu Hương đã 7 năm liền đạt danh hiệu học sinh xuất sắc. Và Hương cũng luôn luôn là một cán bộ chi đội gương mẫu được bạn bè quý mến, thầy cô giáo thương yêu. Khi bấy tỏ nguyện vọng, lớn lên Hương sẽ làm gì ?

Gương mặt tròn, ánh mắt sáng lên Hương trả lời: "Em sẽ cố gắng học thật giỏi thi vào sư phạm để làm cô giáo giúp đỡ trẻ em nghèo khó khăn như hoàn cảnh của em bây giờ để các bạn được sống trong tình yêu thương của toàn xã hội". Còn bây giờ, Nguyễn Thị Thu Hương vẫn không ngừng rèn luyện, tu dưỡng, phấn đấu để xứng đáng với bố liệt sĩ Nguyễn Đức Cự. Và hơn nữa để đền đáp công ơn của mẹ, xứng đáng với lòng tin yêu của bạn bè, của thầy cô giáo.



CHUYỆN VỀ MỘT CHỦ TỊCH MẶT TRẦN TỔ QUỐC XÃ

Tuổi đời mới gần 60 nhưng mọi người trong xã Ngọc Thụy đều vui gọi ông Lê Đức Minh là "cụ". Có lẽ bởi ông có mái đầu bạc trắng và điều quyết định hơn là: công việc của ông là "chủ tịch mặt trận tổ quốc xã".

Khác với dáng người béo đậm của mình, ông Minh có một tác phong nhanh nhẹn, hoạt bát.

Hơn nữa, ông là một người ưa hoạt động, lúc thì có mặt ở trường học, lúc thì đến các thôn xóm, câu lạc bộ để kiểm tra, đôn đốc phong trào. Với phong cách làm việc ấy, ông đã đưa phong trào mặt trận đi vào chiều sâu. Các ban công tác mặt trận thôn xóm, cụm dân cư được củng cố kiện toàn, hoạt động có nề nếp.

Ông Minh đã đề xuất và trực tiếp chỉ đạo nhiều phong trào như: trồng cây, trồng tre chắn

sống, chuyển đổi cơ cấu cây trồng trong sản xuất, trồng hoa cây cảnh... Sau nhiều năm cù gắng xây dựng, phong trào văn hoá thể thao người cao tuổi ở Ngọc Thuy ngày càng đi vào nề nếp.

Các chi hội người cao tuổi thôn xóm thành lập và ra đời các câu lạc bộ thể dục thể thao, văn hoá văn nghệ. Đến nay 11/11 cụm dân cư của xã đã thành lập câu lạc bộ dưỡng sinh, cầu lông người cao tuổi. Để khích lệ các cụ tham gia phong trào xã hội, ông Minh cùng ban mặt trận xã tổ chức các hội thi như thi sáng tác thơ, đấu bóng bàn, cầu lông... Không chỉ như vậy, các phong trào: xây dựng nếp sống văn minh, gia đình văn hoá, công tác thanh tra nhân dân, công tác hoà giải đều có ông tham gia. Mặc dù công việc bề bộn, nhưng do khéo sắp xếp, việc nào ông cũng hoàn thành xuất sắc. Hoạt động của các đoàn thể nhân dân, người cao tuổi ngày càng đi vào chiều sâu đóng góp đáng kể vào thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Ngoài làm công tác mặt trận, ông Lê Đức Minh còn đảm nhiệm nhiều việc khác. Ông được

Đảng uỷ phân công phụ trách khối đoàn thể, phụ trách công tác dân vận, chủ tịch hội chữ thập đỏ, phó ban chỉ đạo phong trào xây dựng nếp sống văn minh - gia đình văn hoá ... Tuy được phân công nhiều việc nhưng ông luôn cố gắng hoàn thành tốt để đáp lại lòng tin của Đảng, chính quyền địa phương và sự tin cậy của nhân dân.

Không quản khó khăn, vất vả, ông Lê Đức Minh có nhiều đóng góp cho các phong trào của xã Ngọc Thuy. Vì thế, đến đâu ông cũng được nhân dân yêu mến, gọi ông bằng cái tên thân mật: "Cụ chủ tịch mặt trận tổ quốc xã tôi".

NỮ DÂN QUÂN THỊ TRẤN GIA LÂM

Về làm việc tại UBND thị trấn Gia Lâm, chúng tôi gặp cô gái đang mải miết với những tập hồ sơ, tài liệu trên bàn. Hỏi đồng chí Thị đội trưởng anh cho biết : "Cô này làm nhiều chức lắm, và là chiến sĩ dân quân số một của thị trấn chúng tôi đấy".

Đó là Nguyễn Thị Tám, sinh năm 1968 ở cụm 3 thị trấn Gia Lâm. Học hết PTTH, Tám tham gia công tác đoàn tại địa phương. Năm 1987 là bí thư chi đoàn của cụm dân cư, cũng là năm Tám được tham gia là lực lượng dân quân của thị trấn. Những ngày đầu tham gia công tác quân sự, Tám rất bỡ ngỡ và e ngại, là con gái ai lại đi tập lặn lê ra mặt đất, bắn súng, ném lựu đạn... Với phẩm chất, năng lực của một cán bộ đoàn ưu tú, được sự giúp đỡ của lãnh đạo, chỉ huy và anh em trong lực lượng dân quân thị trấn, Tám đã nhanh chóng nhận thức được ý nghĩa, vai trò, tầm quan trọng của công tác QSDP, nhất là nhiệm vụ của DQTV trong tình hình mới. Từ đó Tám không còn e ngại mà rất tích cực hăng say

tập luyện, học hỏi kinh nghiệm, trau dồi kiến thức cả về kỹ chiến thuật quân sự và nhận thức chính trị, phát huy vai trò của cán bộ đoàn trong vận động đoàn viên thanh niên hăng hái tham gia công tác quân sự địa phương. Tuy là con gái song trong các đợt huấn luyện dân quân hàng năm Tám luôn là người có thành tích bắn súng đạt loại giỏi, nhận thức chính trị đạt loại giỏi, và không chịu thua kém các anh đã từng là bộ đội. Tám trở thành hạt nhân của thị trấn và của cụm quân sự số 9 trong các đợt tham gia hội thao quân sự, các năm 1993, 1995, 1997 Tám được chọn vào đội tuyển của huyện đi hội thao LLVT quân khu thủ đô, góp phần vào thành tích cao của huyện.

Trong công tác động viên, tuyển quân, với nhiệm vụ của dân quân tự vệ và vai trò của cán bộ Đoàn, Tám tích cực tham gia tuyên truyền vận động đoàn viên thanh niên thực hiện tốt luật nghĩa vụ quân sự, tổ chức gặp mặt động viên số anh em lên đường nhập ngũ. Cụm 3 do Tám phụ trách công tác đoàn luôn hoàn thành chỉ tiêu giao quân, không có trường hợp nào đào ngũ.

Thị trấn Gia Lâm là một trọng điểm của huyện về an ninh - trật tự. Nhận thức sâu sắc về nhiệm vụ của lực lượng DQTV, Tám cùng với các anh chị em dân quân phối hợp với các lực lượng dân phòng của thị trấn tổ chức tuần tra canh gác tham gia vận động quần chúng, giải quyết các mâu thuẫn trong nhân dân, góp phần giữ vững, ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

Với những kết quả đã đạt được bằng sự nỗ lực cao, ý thức trách nhiệm trong việc xây dựng và bảo vệ quê hương, tổ quốc, Tám xứng đáng được BCHQS huyện tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua liên tục từ 1993 - 1996 và năm 1997 đạt danh hiệu chiến sĩ quyết thắng.

Từ năm 1996 Tám là phó bí thư đoàn thanh niên thị trấn, kiêm chủ tịch hội liên hiệp thanh niên thị trấn, và được Đảng ủy, UBND thị trấn tin tưởng giao nhiệm vụ làm công tác tư pháp. Có thể nói Tám không có thời gian trống, cả ngày làm việc ở công sở, ngoài giờ tranh thủ đi học thêm. Mọi việc được sắp xếp một cách khoa học, chuẩn xác và diễn ra trôi chảy với hiệu quả cao. Công tác đoàn của thị trấn Gia Lâm luôn

được huyện và thành phố đánh giá là đơn vị tiên tiến xuất sắc. Năm 1997 Tám được Thành đoàn Hà Nội tặng bằng khen gương "Người tốt, việc tốt" và Thành hội liên hiệp thanh niên Hà Nội tặng bằng khen về thành tích tham gia hoạt động hội. Đặc biệt, một vinh dự lớn đối với Tám là cuối năm 1997 Tám được kết nạp vào Đảng cộng sản Việt Nam, điều mà Tám hằng nguyện vọng.

Tranh thủ mấy phút Tám ngừng tay viết, chúng tôi hỏi: "làm nhiều việc, mà việc nào cũng hoàn thành tốt như vậy, em có thấy mệt không?".

Tám tươi cười nói "Mệt nhưng vui các anh ạ, vì được góp sức mình vào sự nghiệp xây dựng quê hương giàu mạnh. Còn thành tích thì chủ yếu là do công sức của tập thể, chúc con gái chân yếu tay mềm thì làm được gì đáng kể đâu anh". Tôi thầm nghĩ: con gái thị trấn Gia Lâm có thể mềm yếu chân tay chứ ý chí thì không hề yếu mềm, điển hình là cô gái chiến sĩ này.

ANH TRƯỞNG CÔNG AN XÃ

Nhắc đến 2 chữ: "Công an", không ít người nghĩ rằng đó là những người lúc nào cũng "lạnh như tiền"; nhưng với anh Nguyễn Chí Thiện - Phó chủ tịch UBND, trưởng công an xã Văn Đức thì hoàn toàn ngược lại, khuôn mặt anh luôn đọng lại sự tươi trẻ, sôi nổi mà chín chắn. Vì thế mà mọi người (kể cả người vi phạm pháp luật, cũng như công dân đến giải quyết công việc) đều vui vẻ, thoải mái mỗi khi đứng lên ra về.

Có khi đang trong giấc ngủ ngon, có tin gia đình mất trộm anh vội bật dậy cầm đèn pin đi làm nhiệm vụ. Tuy vậy anh luôn giữ tính bền bỉ, kiên trì, quyết tâm hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ. Nhiều vụ việc được anh và đồng đội tập chung giải quyết nhanh chóng. Những đối tượng có quá khứ lầm lỗi được anh gần gũi giáo dục giúp đỡ tiến bộ. Trong các cụm dân cư xuất hiện mâu thuẫn là anh lại có mặt cùng tổ hoà giải để giải quyết. Bằng sự kiên trì kết hợp với

sự phân tích đúng đắn trước sau, nhiều vụ mâu thuẫn được anh giải quyết êm đẹp.

Anh luôn vận động mọi người thực hiện chính sách pháp luật và các quy định của địa phương. Nhà anh là một gương sáng trong phong trào xây dựng gia đình an toàn, tổ liên gia an toàn. Do vậy, khi anh vận động mọi người tham gia phong trào quần chúng bảo vệ an ninh tổ quốc là được tin tưởng, hưởng ứng.

Để ổn định cuộc sống anh chị Thiện tích cực áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất. 100% diện tích nhận khoán của gia đình anh được trồng bằng giống ngô mới DK888 và các loại rau màu có giá trị kinh tế cao. Anh chị là 1 trong những hộ sớm làm nghề gốm sứ ở Văn Đức để tăng thu nhập, cải thiện cuộc sống, giải quyết việc làm.

Do có thành tích trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, từ năm 1996 - 1997 anh Nguyễn Chí Thiện liên tục đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua. Năm 1997, đạt danh hiệu chiến sĩ quyết thắng; năm 1998 anh được bầu đạt danh hiệu "Người tốt, việc tốt".

NGUYỄN VĂN DOANH - NGƯỜI CÁN BỘ ĐOÀN GƯƠNG MẪU

Nhiều năm nay - công tác Đoàn - phong trào thanh thiếu nhi của xã Đặng Xá có nhiều chuyển biến tích cực. Thông qua các hoạt động sôi nổi, đoàn viên thanh niên tích cực tham gia các hoạt động Đoàn, xây dựng đoàn xã ngày càng vững mạnh. Trong thành tích chung của tập thể đoàn xã có công không nhỏ của anh Nguyễn Văn Doanh - phó bí thư đoàn xã.

Doanh năm nay 25 tuổi, cái tuổi đang sung sức, chín chắn trong công tác được đoàn viên tin nhiệm bầu làm phó bí thư, anh thấy rõ trách nhiệm của mình cùng với ban chấp hành tổ chức các phong trào phù hợp với tuổi trẻ.

Phong trào "thanh niên lập nghiệp", "tuổi trẻ giữ nước" được nhân rộng, khích lệ thanh niên lao động sản xuất, làm giàu bằng trí tuệ và sức

lực của mình, tích cực tham gia giữ gìn trật tự an toàn xã hội. Các phong trào và hoạt động đoàn ở Đặng Xá sôi nổi bởi anh là người nói là làm, vui vẻ, hoạt bát, sáng tạo, biết làm việc đúng phong cách của thanh niên.

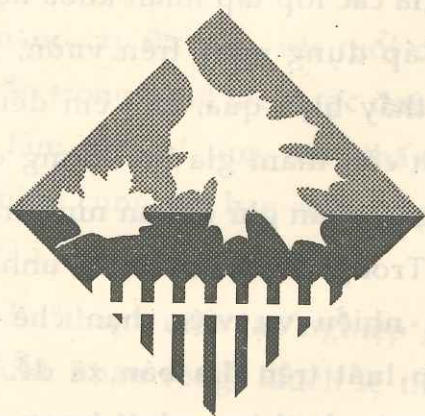
Để có sức thuyết phục đoàn viên thanh niên mỗi khi các phong trào được phát động Doanh đều gương mẫu làm trước. Anh đã đầu tư xây dựng vườn của gia đình thành một mô hình kinh tế V.A.C có hiệu quả. Vườn cây, ao cá, chăn nuôi đem lại nguồn thu nhập lớn cho gia đình.

Tham gia các lớp tập huấn khoa học kỹ thuật về, Doanh áp dụng ngay trên vườn, ruộng nhà mình, khi thấy hiệu quả, anh em đều làm theo anh. Doanh còn tham gia lực lượng dân phòng của xã để góp phần giữ gìn an ninh trật tự trong thôn xóm. Trong các đợt tuần tra, anh phát hiện, ngăn chặn nhiều vụ việc, hạn chế các vụ vi phạm pháp luật trên địa bàn xã để hạn chế tệ nạn xã hội trên địa bàn, anh tích cực đến các gia

đình nói chuyện về tác hại của các tệ nạn xã hội, để các gia đình cùng tham gia quản lý thanh thiếu niên.

Bằng việc làm đó, ý thức thực hiện chủ trương chính sách pháp luật của Đảng - nhà nước trong thanh thiếu niên xã Đặng Xá được nâng lên rõ nét.

Hoạt động tích cực, có hiệu quả, Nguyễn Văn Doanh được đoàn viên thanh niên xã Đặng Xá coi là tấm gương sáng cho mọi người học tập, noi theo.



XÚNG ĐÁNG LÀ CHIẾN SĨ AN NINH NHÂN DÂN

Tuy mới ra công tác song Nguyễn Tuấn Khởi, chiến sĩ đội an ninh công an huyện đã lập nhiều thành tích, được đồng đội khen ngợi.

Là trinh sát an ninh công an huyện, anh được lãnh đạo đơn vị giao trách nhiệm theo dõi 5 cơ sở: thị trấn Gia Lâm, thị trấn Sài Đồng, xã Gia Thụy, xã Bồ Đề và xã Long Biên. Đây là những địa bàn được công an huyện xác định là trọng điểm, tập trung các hoạt động của người nước ngoài, vi phạm hoạt động tôn giáo. Một số địa phương gặp khó khăn trong công tác giải phóng mặt bằng. Hơn nữa, trên địa bàn lại có nhiều loại đối tượng hình sự cư trú và hoạt động phạm pháp. Trước tình hình đó, anh đã áp dụng nhiều biện pháp nghiệp vụ, bám địa bàn ngày

đêm nhằm góp phần giữ vững ổn định tình hình.

Do xác định rõ công tác điều tra cơ bản là khâu then chốt của người chiến sĩ an ninh, thông qua hoạt động này phân loại đối tượng chuyên đề, nắm tình hình có trọng điểm, anh đã điều tra được 72 đối tượng. Các khu vực, tụ điểm, hộ dân tập trung hoạt động, địa bàn tiềm ẩn mâu thuẫn, các hoạt động tôn giáo dần dần được anh phân loại rõ ràng để có biện pháp quản lý chặt chẽ.

Sau khi xác định đối tượng, anh Khởi phối hợp với lực lượng công an cơ sở, duy trì việc nắm tình hình thường xuyên. Trong quá trình thừa hành nhiệm vụ, anh luôn xác định: phải dựa vào dân để thu thập tài liệu. Nắm chắc đối tượng, vụ việc chủ động đề xuất và phản ánh kịp thời, giúp lãnh đạo giải quyết, ngăn chặn có có hiệu quả.

Nhằm đáp ứng yêu cầu công tác, Nguyễn Văn Khởi xây dựng kế hoạch công tác khoa học cụ thể, xác định đó là thước đo, ý thức trách nhiệm của người chiến sĩ an ninh. Mặc dù có nhiều phát sinh diễn biến phức tạp trên địa bàn anh đều nắm bắt một cách khoa học và có nhiều đối sách kịp thời. Mọi tình hình xảy ra đều được anh chủ động tham mưu với lãnh đạo thực hiện có hiệu quả.

Phát huy tốt vai trò trách nhiệm, góp phần đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn, sáu tháng đầu năm 1998, anh Khởi được công nhận là chiến sĩ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

MỤC LỤC

	Trang
1. Luôn phấn đấu vì sự lớn mạnh của công ty	5
2. Một nông dân làm kinh tế giỏi	9
3. Cô giáo Phạm Thị Minh Hồng - giáo viên dạy giỏi cấp thành phố	13
4. Nguyễn Thị Cảnh - người cán bộ chuyên trách dân số giỏi	16
5. Người luôn vì môi trường trong sạch	21
6. Người phụ nữ có tấm lòng "từ thiện"	25
7. Người phụ nữ 2 giỏi	29
8. Vừa công tác tốt vừa làm kinh tế giỏi	34
9. Người xã đội trưởng mẫu mực	39
10. Chuyện về một y tá trưởng khoa	45
11. Người cựu chiến binh làm kinh tế giỏi	49
12. Một tấm gương lao động sáng tạo	53
13. Người trưởng công an thị trấn hết lòng vì công việc	58
14. Anh bí thư đoàn xã	62
15. Người cán bộ hội hết lòng vì công việc	65
16. Người học sinh có trí vuer lên	69
17. Một hộ nông dân sản xuất giỏi	72
18. Một cán bộ sống và làm việc theo pháp luật	75
19. Người có duyên với công tác truyền thanh	77
20. Nguyễn Thị Bích Hằng - bông hoa đẹp của ngành giáo dục Gia Lâm	82

21	Làm giàu từ chăn nuôi bò sữa	86
22	Người có nhiều cố gắng cho sự nghiệp mầm non	90
23	Người đảng viên trẻ tận tụy với công việc	95
24	Chuyện về người lính cụ Hồ năm xưa	99
25	Một cụ chiến binh biết làm giàu	103
26	Lê Ngọc Hà - tuổi trẻ - năng động và thành đạt	105
27	Có một nữ giám đốc như thế	109
28	Con liệt sĩ vươn lên học giỏi	114
29	Chuyện về một chủ tịch mặt trận tổ quốc xã	117
30	Nữ dân quân thị trấn Gia Lâm	120
31	Anh trưởng công an xã	124
32	Nguyễn Văn Doanh - người cán bộ đoàn ương mẫu	126
33	Xúng đáng là chiến sĩ an ninh nhân dân	129

